**Hoàng Ngọc Thư**

Tập truyện ngắn Hoàng Ngọc Thư

Chào mừng các bạn đón đọc đầu sách từ dự án sách cho thiết bị di động

*Nguồn:* [*http://vnthuquan.net/*](http://vnthuquan.net/)
Tạo ebook: Nguyễn Kim Vỹ.

**MỤC LỤC**

[Thần chết](%22%20%5Cl%20%22bm2)

[Mười hai đồng tiền vàng](%22%20%5Cl%20%22bm3)

[Điều không có thể có](%22%20%5Cl%20%22bm4)

[Tín hiệu trong đêm](%22%20%5Cl%20%22bm5)

[Chiếc áo](%22%20%5Cl%20%22bm6)

[Những người đất](%22%20%5Cl%20%22bm7)

[Những bước chân](%22%20%5Cl%20%22bm8)

[Điều ước / Điều bí mật](%22%20%5Cl%20%22bm9)

[Sợ](%22%20%5Cl%20%22bm10)

[Cơn giông](%22%20%5Cl%20%22bm11)

**Hoàng Ngọc Thư**

Tập truyện ngắn Hoàng Ngọc Thư

**Thần chết**

Thần chết tiến đến gần, rồi lão đưa bàn tay xương xẩu nắm lấy cổ tay tôi, chực lôi tôi đi. Tôi giằng lại, rồi nhìn sâu vào hốc mắt thăm thẳm của lão, tôi thấp giọng bảo:
“Khoan đã, tôi cần một lý do!”
Lão tháo khuy, mở toang chiếc áo choàng rộng. Tôi trông thấy giữa ngực lão, trên một màn hình khổ nhỏ, cảnh lão nắm tay lôi từng người trong gia đình tôi đi.
Tôi vội vã mở ngực áo của mình, chìa cho lão thấy những điều cất giấu trong lồng ngực tôi. Lão bối rối lùi lại rồi đi khuất.
\*
Mười năm sau.
Thần chết rón rén đến sau lưng tôi, khi tôi đang phân vân bên mé bờ vực. Tôi trông thấy lão vừa lúc lão đưa tay toan níu lấy tôi trước khi tung người lao xuống hố thẳm. Tôi giằng lại, rồi nhìn sâu vào hố mắt ngầu đỏ của lão, tôi thấp giọng bảo:
“Khoan đã, tôi cần một lý do!”
Lão đưa tay vỗ lên đầu của mình. Tôi trông thấy hàng trăm điều rủi ro, đau đớn tôi sẽ phải trải qua trong tương lai lần lượt chiếu lên màn hình khổ nhỏ trên trán của lão, kết thúc bằng cảnh tôi đưa tay xô đẩy từng người trong gia đình mình vào vực thẳm.
Tôi vội vã vò đầu của mình. Sức nóng từ đầu tôi bốc lên làm mù mịt cả xung quanh. Lão chới với lùi lại suýt rơi xuống hố thẳm khi trông thấy làn nước nóng bỏng từ óc tôi chảy qua khoé mắt kết thành những bức tranh rơi lả tả xuống quanh lão. Lão lẩn đi trong lúc tôi còn bối rối trong cơn xúc động và mang đi gần hết những bức tranh ở đấy.
\*
Năm mươi năm sau.
Thần chết bò lê đến bậc thềm nhà tôi, nơi tôi đang ngồi trầm ngâm dưới mái hiên trước tách thuốc diệu kỳ có thể nhẹ nhàng đưa tôi sang thế giới bên kia và giúp tôi rũ sạch những hệ lụy trần thế. Lão run rẩy đưa tay nâng tách thuốc lên môi tôi, toan dốc trọn vào miệng tôi. Nhưng tôi vừa kịp giằng nó ra khỏi tay lão, rồi nhìn xuống hố mắt đục lờ của lão, tôi thấp giọng bảo:
“Tôi cần một lý do!”
Lão tụt xuống bậc thềm, úp hai tay vào mặt. Đôi vai lão run lên theo những tiếng nấc nghẹn ngào. Rồi lão cất giọng, âm thanh đục lờ, rền rĩ và âm u như vọng lại từ dưới đáy mồ sâu:
“Tôi chỉ cần một mảnh bên trong lồng ngực và một rẻo sau vầng trán, tôi sẽ không bao giờ đến nữa.”
Tôi lặng lẽ gật đầu rồi hậu hĩnh xẻ lấy một mảng lớn mỗi thứ cho vào một bọc vải. Lão ngoan ngoãn đứng chờ trong lúc tôi cẩn thận đào một hố sâu rồi vùi bọc vải xuống đấy, bên trên đặt một mẩu đá nhỏ với tên tôi, cùng ngày tháng năm sinh của mình và ngày tôi dâng tặng lão món quà khác thường này.
Lão cúi rạp người hôn tay tôi bày tỏ lòng biết ơn và biến mất dưới lớp đất nâu.
\*
Năm thế kỷ đã trôi qua mà lão vẫn chưa trở lại. Tôi ân hận vì đã yếu lòng trước nỗi khổ của lão mà tôi đã lâm vào cảnh khốn cùng này: lồng ngực tôi ngày càng co lại vì vết cắt ăn dần thứ chứa bên trong cho đến lúc nó chỉ còn là cái vỏ khô rỗng. Còn tệ hơn nữa, vầng trán tôi ngày càng càng méo mó dị dạng bởi vết xẻ bên trong năm nào cố lấp đầy chỗ trống bằng những khối u rắn như đá, mỗi ngày càng chen chúc nhau mọc thêm khiến cho đầu tôi có nguy cơ bị nén đến mức vỡ ra.
Mặc dù tôi đã tự tìm cho mình hàng vạn lý do chính đáng trong suốt bao nhiêu năm qua, nhưng tôi dần dần nhận ra, trong nỗi đớn đau, với niềm hy vọng được gặp lại lão lần nữa ngày một lụi tàn: tôi không thể làm được điều ấy nếu không có lão.
Adelaide, 11/8/2006

**Hoàng Ngọc Thư**

Tập truyện ngắn Hoàng Ngọc Thư

**Mười hai đồng tiền vàng**

 Một ông lão có bốn người con trai. Trước lúc nhắm mắt, ông gọi các con lại rồi bảo: “Các con thân yêu, cha biết cha sắp sửa qua đời. Cha còn giữ lại mười hai đồng tiền vàng nhưng không biết phải chia cho các con thế nào.”
Người con thứ nhất nói: “Đơn giản quá, mười hai đồng chia cho bốn người, mỗi người được ba đồng.”
Người con thứ hai nói: “Không thể chia như vậy được! Tài đức và công sức mỗi người đối với gia đình này khác nhau, phải lưu tâm đến điều đó.”
Người con thứ ba nói: “Điều đó không ăn nhập gì cả, phải nghĩ đến hoàn cảnh kinh tế mỗi gia đình riêng của chúng ta. Gia đình nào khó khăn hơn phải được nhiều hơn.”
Người con thứ tư im lặng. Chờ mãi không thấy anh nói gì, người cha cất tiếng hỏi. Anh cúi đầu thưa: “Thưa cha, con nghĩ con tài trí không bằng các anh em khác mà cuộc sống cũng không đến nỗi vất vả. Con xin cha hãy chia gia tài cho ba anh em còn lại.”
Người cha mỉm cười và cho các con lui ra rồi gọi luật sư đến làm di chúc. Sau ngày ông mất, người luật sư cho gọi các con ông lại để nghe ước nguyện cuối cùng của bố. Di chúc của ông chỉ có vỏn vẹn một dòng: ông trao toàn quyền sử dụng và phân chia tài sản cho người con nào chịu nhận phần ít nhất.
Adelaide 14/9/2004

**Hoàng Ngọc Thư**

Tập truyện ngắn Hoàng Ngọc Thư

**Điều không có thể có**

Ông có ba người con trai, mỗi người là con của một người vợ đã quá cố. Tuổi ngoài sáu mươi, ông không có ý định quan hệ với phụ nữ nào khác. Ông đã yêu say đắm cả ba người vợ và luôn bị giày vò bởi nỗi nhớ thương họ. Điều này càng trở nên sâu đậm hơn bởi cả ba người con trai của ông đều giống mẹ của họ như tạc. Từ ánh mắt, nụ cười, dáng vóc, đến cách đi, đứng, nằm, ngồi…, họ là nam-bản của những người vợ thân yêu mà giờ đây ông đã xa rời vĩnh viễn.
Cho đến cuối đời, ông vẫn mãi băn khoăn vì một điều mà ông không thể nhờ ai làm sáng tỏ: ông tin chắc rằng ông đã yêu mỗi người vợ bằng một trăm phần trăm dung tích trái tim mình và cũng dành cho mỗi người con chừng ấy dung lượng. Điều này gây ra nỗi giày vò thứ nhất: liệu ông có thật sự thương yêu các con trai của mình vì chính bản thân họ, hoặc chỉ vì họ là bản sao của những người vợ yêu đã quá cố? Mối ưu tư này lại dẫn đến điều băn khoăn thứ hai: dẫu cho vì lý do gì khiến ông thương yêu các con, tổng kết lại, với ba vợ và ba con, hoá ra ông lại yêu đến sáu trăm phần trăm dung tích trái tim của mình sao? Điều này rõ ràng là không thể có được!
Hay không chừng cũng có thể?

**Hoàng Ngọc Thư**

Tập truyện ngắn Hoàng Ngọc Thư

**Tín hiệu trong đêm**

Âm thanh ấy phát ra mỗi khi tôi nằm trên giường, sắp chìm vào giấc ngủ.
Thoạt đầu, tôi không quan tâm lắm đến âm thanh lạ lùng ấy. Vả lại, mùa hạ năm ấy thật oi nồng, lũ ve như phát cuồng, thay nhau gào ra rả suốt đêm. Hơn nữa, theo như tôi biết, những đêm hạ thường thôi thúc bao loài sinh vật, kể cả cỏ cây,làm những việc ngông cuồng khó giải thích nổi.
Trong bầu không gian đầy ắp những sinh hoạt và âm thanh ấy, những tín hiệu đều đều phát ra, có lúc rõ nét, có lúc chìm lẫn vào những âm thanh kỳ lạ khác trong đêm khiến tôi dăm ba lần thao thức. Rồi mùa hạ tàn lụi, không gian trầm lắng hơn, và mùa thu đến, mang theo cái tĩnh lặng của những buổi hoàng hôn lành lạnh. Muông thú chậm rãi rút lui về nơi ẩn náu, chuẩn bị cho mùa đông đến.
Vào một đêm se lạnh, khi tôi thong thả cuộn người vào làn chăn ấm, những tín hiệu ấy chợt phát ra, rõ nét, thôi thúc như thể có điều gì gấp gáp cần được loan báo. Tôi dừng lại, chăm chú lắng nghe và ngạc nhiên trước vẻ cấp bách, khẩn thiết khác hẳn như bao lần trước tôi từng nghe thấy. Sau một lúc trăn trở và đắn đo, tôi không thể làm ngơ được nữa. Khoác lên người chiếc áo choàng mặc đêm, tôi chậm rãi bước ra vườn.
Những mảng trăng xám nhạt loang lổ trải xuống khu vườn. Những lùm cây đứng yên, thỉnh thoảng nép vào nhau khi có làn gió lướt qua và bầu không gian trong đêm tinh khiết như mới vừa được gột rửa. Tôi dừng lại ở mé thềm, những bậc thang chìm trong bóng tối nơi hàng cây ngả bóng khiến khu vườn như chợt khuất xuống đâu đó bên dưới. Những tín hiệu đã dừng lại từ lúc nào tôi không rõ, nhưng khi tôi chợt nhớ ra lý do tôi có mặt nơi này, cái vắng lặng khiến tôi ngỡ ngàng. Sau một thoáng do dự, tôi mạnh dạn bước xuống những bậc thềm ra vườn.
Những tiếng cỏ lao xao dưới chân tôi như đánh thức khu vườn, và chẳng rõ từ đâu, những tín hiệu lại khe khẽ phát ra lần nữa. Tôi dừng lại, nín thở. Những tín hiệu phát ra rõ hơn, nhưng trong cái bát ngát của đêm trăng, tôi không thể định hướng được nơi chúng phát ra. Những tiếng lào xào của gió trong đám lá và những âm thanh bí ẩn khác trong đêm như cùng hợp lực với những tín hiệu chơi trò trốn bắt với tôi, khiến đôi ba lần tôi ngỡ đã định hướng được chúng rồi lại lạc mất lần nữa. Cuối cùng, tôi đành chịu thua, và dừng lại bên khóm hoa, tôi cất tiếng khe khẽ hỏi.
“Ở đâu đấy?”
“Bên này”, những tín hiệu đáp lại từ phía bên trái góc vườn.
Tôi lần về hướng có tiếng trả lời. Đám hoa lá đứng yên, mặt trăng dừng lại dưới chân tôi và tôi nghe thấy cả tiếng hơi thở của mình.
Nấp dưới bóng râm của tàn cây, tôi tìm thấy một tảng đá, và dường như những tín hiệu phát ra từ đấy. Tôi dừng lại, ngạc nhiên tột độ. Dưới ánh trăng mờ mờ, tôi nhận ra tảng đá mang hình một cái đầu người với đôi mắt nhướn cao như thể đang dò hỏi. Không thể kìm mình, tôi buột miệng:
“Nhưng… chỉ là một tảng đá!”
“Không hẳn”, nó đáp lại.
Tôi bước lại gần hơn. Những tín hiệu phát ra đều đặn, thong thả, và khi tôi tựa người vào gốc cây, chuẩn bị bắt đầu cuộc đối thoại kỳ lạ, những tín hiệu hoàn toàn dừng lại.
Chúng tôi yên lặng quan sát nhau. Tảng đá không giấu được vẻ hiếu kỳ trong cách nó không ngừng thay đổi những biểu hiện trên mặt. Tôi hết sức ngạc nhiên khi thấy nó ở đấy. Tôi không hề nhớ đã thấy nó nơi này, nhưng quả thật, đã lâu lắm rồi tôi chưa ra thăm vườn. Sau một khoảng im lặng do dự, tôi hỏi.
“Sao lại phát tín hiệu?”
“Thích.”
Vẻ phấn chấn của nó và tính hiếu kỳ của nó như lây sang tôi. Tôi muốn tìm hiểu thêm về điều làm nó thích thú nhưng không đoán được lý do, cuối cùng tôi đành dò dẫm.
“Thích tôi?”
“Không”, nó toét miệng, vẻ hớn hở vẫn còn nguyên trên mặt. Trông nó thật buồn cười và tôi thấy vui lây mặc dù vẫn chưa hiểu nó thích gì. Không nghe nó nói gì thêm, tôi lại hỏi:
“Thích gì?”
“Nói.”
“Sao không nói với cỏ cây?”
“Đã.”
Tôi nghĩ, vậy tảng đá muốn nói với tôi điều gì? Sau một thoáng băn khoăn, tôi thấy mình hoàn toàn không hề có khả năng ước đoán ý nghĩ của tảng đá biết nói này, nên tôi quyết định trao đổi thẳng thắn với nó.
“Nói gì?”
Không do dự, nó đáp lại bằng một câu hỏi:
“Có gì vui?”
À, ra thế! Tôi suýt bật cười, nhưng rồi tôi dừng lại. Có gì vui? Gia đình, bè bạn, rong chơi, ăn uống? Thôi thì cứ lượt theo thứ tự ấy.
“Gia đình,” tôi vui vẻ bảo nó.
“Ai chả có!” nó đưa mắt đi nơi khác, vẻ không thích thú.
Ừ nhỉ, nó nói phải. Tôi ngần ngại, không biết có nên kể lể dông dài có gì vui trong gia đình tôi không, nhưng vẻ mặt nó làm tôi từ bỏ ý định ấy. Thôi thì kể tiếp vậy.
“Bạn bè,” tôi hớn hở bảo nó.
Nó im lặng, một mắt nhướn lên như muốn bảo “Chỉ có thế thôi ư?”
Tôi hơi thất vọng, nhưng chần chừ mãi mà nó chẳng nói gì thêm, tôi đành chuyển sang mục tiếp theo.
“Rong chơi, xem cảnh.”
“Đâu chả thế!” nó bảo.
Tôi không đồng ý.
“Thiên nhiên lộng lẫy, kiến trúc tráng lệ, mỗi nơi mỗi vẻ, không lời lẽ tả xiết!”
Nó gạt đi.
“Ảnh!”
Tôi cực lực phản đối:
“Không thể cảm nhận một kỳ quan qua mức thâu tóm hạn hẹp của ảnh được!”
Nó nóng nảy:
“Có gì vui?”
Tôi phát bực, nhưng tôi không hy vọng gì có thể giải thích cho cái đầu đá hiểu được sự choáng ngợp và những cảm xúc cá nhân của mỗi con người trước những kỳ quan tráng lệ. Sau một khoảng yên lặng để xua đi cơn bực dọc, tôi thay đổi đề tài, hy vọng lần này nó sẽ hưởng ứng điều tôi đưa ra.
“Ăn,” tôi thong thả bảo nó.
“Rồi thải cả,” nó dấm dẳn.
Bực thật, tôi không ngờ những thứ tôi cho là thú vui trên đời đều bị nó bài bác thẳng tay như thế. Phải có thứ gì thú vị hơn và khác hơn những thứ mà lũ cây cỏ, chim chóc quanh đây đã tuyên truyền lệch lạc cho nó. Trong lúc tôi còn đang vắt óc suy nghĩ, nó nóng nảy hối thúc.
“Có gì vui? Có gì vui?”
May sao, tôi vừa nghĩ ra.
“Yêu,” tôi đưa mắt cười lém lỉnh với nó.
“Gì thế?” nó tò mò, vẻ thích thú hiện rõ trên mặt.
Chết thật, tôi chẳng biết làm thế nào để giải thích với cái đầu đá. Tôi biết, nếu tôi càng dài dòng văn tự chừng nào, nó càng nóng nảy chừng ấy. Tốt nhất là tôi thôi không trò chuyện với nó nữa và tìm cách rút lui.
Khi nó bắt gặp tôi đưa mắt vào hướng nhà và có vẻ muốn rời gốc cây, nó hối thúc liên hồi.
“Nói, nói, nói…”
Tôi đành từ bỏ ý định rút lui và cố tìm cách giải thích. Cẩn thận, tôi dò dẫm, cố tìm chữ thích hợp để nó có thể hiểu.
“Yêu… như say…”
Tôi còn loay hoay, chưa tìm ra những từ thích hợp để giải thích xong điều muốn nói, nó đã ngắt lời.
“Say là gì?”
Tôi cuống lên. Tôi không thể ví như kẻ uống rượu, càng không thể mô tả như một thứ đam mê. Nghĩ, nghĩ, nghĩ… Tôi tự bảo mình. Những thứ này chắc chắn đầu đá chưa hề nghe qua, phải có thứ gì đó tôi có thể ví mà nó có thể hiểu được. May sao nó không hối thúc tôi nữa mà kiên nhẫn chờ. Cuối cùng, tôi tìm ra một ẩn dụ thô thiển nhưng tôi nghĩ nó có thể hiểu được.
“Say… như đứng lâu dưới nắng…”
Rõ ràng là nó hiểu, nhưng chẳng hiểu sao vẻ khinh bỉ hiện ra trên mặt nó.
“Rồ,” nó bảo.
Tôi bối rối và thất vọng vì sự kém cỏi của mình. Chắc chắn là có cách giải thích khác chính xác và thi vị hơn, nhưng tôi chỉ là một kẻ tầm thường, may mà chẳng có ai nghe được, chứ không thì tôi sẽ được nghe một bài giảng ra phết! Trong lúc tôi còn đang luống cuống cố tìm cách giải thích thêm, tôi nghe nó làu bàu.
“Rồ… nhưng mà cũng được việc trong những ngày đông tháng giá.”
Tôi suýt bật cười thành tiếng. Tôi cố nén tiếng cười, rồi quay đi, vờ ho, tôi trút ra hàng chuỗi âm thanh sặc sụa cho đến khi nước mắt tràn ra quanh mi. Tôi không thể nhịn cười trước sự vụng về, thô thiển của mình và cái ngờ nghệch của nó. May sao, chừng như đã thoả mãn với điều vừa mới biết được, nó đưa mắt bảo tôi:
“Đi đi.”
Tôi ngần ngừ. Tôi còn muốn giải thích thêm đôi điều, nhưng nó đã đưa mắt đi nơi khác. Tôi đành rời gốc cây, bước vào nhà.
Khi tôi vừa quay lưng bước đi, tôi nghe nó lẩm bẩm:
“Yêu… như đứng lâu dưới nắng…”
Tôi rảo bước, rồi chạy vào nhà. Quả là một cuộc đối thoại điên khùng. Tôi vùi đầu vào chăn, không có những tín hiệu bên ngoài, nhưng tôi như còn có thể nghe tiếng nó thúc giục.
“Có gì vui? Có gì vui?…”
\*
Nhiều tuần sau, vào một đêm tối trời, những tín hiệu trong đêm lại phát ra. Thoạt đầu, tôi quên bẵng nó vì có quá nhiều việc bận rộn. Vả lại, nhiều đêm, vì quá mệt mỏi, có lẽ tôi đã ngủ vùi trước khi thật sự ngả người vào giường. Nhưng đêm ấy tôi lại trằn trọc và những tín hiệu quen thuộc như thôi thúc, van lơn, lúc hối hả, lúc rã rời, khiến tôi không thể làm ngơ được. Cuối cùng, tôi đành khoác chiếc áo dạ lên người rồi lần ra vườn.
Đêm đen thẫm và lạnh. Cái lạnh như thấm vào áo quần, cấu vào da thịt, và tôi có cảm giác hai tai mình như đông cứng lại. Không như lần trước, tôi đã biết lối đi đến tảng đá. Tôi tìm đến dưới gốc cây, nơi chiếc đầu đá đang nằm chờ và phát ra những âm thanh rền rĩ.
“Chết là gì?” nó cất tiếng hỏi khi tôi vừa nhận ra nó trong bóng tối.
Tôi dừng lại. Cái lạnh như tăng lên gấp bội quanh tôi và hai tay tôi giá buốt đang sờ soạng tìm chút hơi ấm bên trong ống tay áo.
Tôi dừng lại, suy nghĩ. Chết là gì ư? Sao nó lại hỏi tôi? Tôi không tìm thấy chút khôi hài nào trong vấn đề này. Hơn nữa, cái lạnh theo cơn gió ném vào mặt tôi hàng trăm mũi kim đau buốt. Tôi cần trả lời nó gấp rồi rời nơi này, đây không phải là lúc đùa bỡn dông dài.
“Chết là hết,” tôi bảo. “Hết ăn, hết thở, hết thấy, hết cảm xúc.”
Tôi dừng lại, cố chống chọi với cái lạnh.
“Cảm xúc là gì?” nó hỏi. Vẻ nghiêm trọng trong giọng nói của nó khiến tôi không thể trả lời quấy quá.
Tôi cẩn thận chọn từng lời để tránh gây thêm rối rắm.
“Cảm xúc là cảm giác khi nắng, khi mưa, khi ngã, khi va…”
Nó ngẫm nghĩ một đỗi, rồi ngập ngừng hỏi:
“Hết… yêu?”
Tôi kinh ngạc:
“Vâng!”
Nó hiểu! Nó hiểu! Tôi không thể ngờ nó có thể hiểu được điều tôi nói. Hoá ra nó cũng có khả năng tư duy, mặc dù hạn hẹp, nhưng có lẽ nhờ sự ham mê tìm hiểu, “thích nói” với muôn loài nên nó không giống như những tảng đá khác. Có lẽ vì thế mà nó dần dần đổi dạng giống cái đầu.
“Rồi sao?” nó nhìn tôi thắc mắc.
Tôi ngẩn ra. Cái gì rồi sao, tôi không hiểu. Những cơn gió lạnh buốt luồn vào khe hở của vạt áo, ống quần, vào sau gáy, xuống cổ chân. Người tôi run lên trong cái lạnh và cảm giác lao đao khó tả. Phải mất vài phút tôi mới định thần được và nhớ lại cái chủ đề mà tôi và nó vừa mới trao đổi với nhau. Hết sức cố gắng, tôi thều thào:
“Chết… rồi tan ra … vào đất…”
Nó hỏi lại:
“Như cây, như thú?”
Tôi gật đầu:
“Như cây, như thú.”
Nhưng chợt nhớ ra, tôi vội vã thêm:
“Yêu còn lại …”
Nó vội vã ngắt lời:
“Làm thế nào?”
Tôi cố hết sức dồn hơi ấm lên cổ:
“Với người còn sống…”
Không thể tiếp tục được nữa, tôi quấn chặt chiếc áo choàng quanh người, vội vã vào nhà. Nó còn nói với theo sau lưng:
“Làm thế nào…”
\*
Sau đêm đó, những cơn bão cuối mùa kéo về sầm sập, rồi mùa đông trút xuống khu vườn những cơn giá buốt xương. Nhiều tháng trôi qua, tôi không đặt chân ra vườn. Cho đến một hôm, vào một ngày nghỉ, tôi tình cờ dạo quanh vườn trong lúc cố tận hưởng những tia nắng yếu ớt hiếm hoi cuối đông. Khi đến gần gốc cây lúc trước, tôi ngỡ ngàng nhận ra tảng đá không còn ở đấy. Cạnh gốc cây, chẳng rõ từ đâu một đụn đá vụn rơi vãi như có ai trút xuống làm xéo nát đám cỏ xung quanh.
Tôi thẫn thờ vào nhà. Nhiều năm sau đấy, thỉnh thoảng tôi có cảm giác như còn đang nghe tiếng những tín hiệu trong đêm lẫn vào tiếng ve hay tiếng gió hú sau vườn. Những tín hiệu trong đêm trầm buồn, cô quạnh như tiếng bánh xe lăn trên đường sắt xa dần, mất hút.

**Hoàng Ngọc Thư**

Tập truyện ngắn Hoàng Ngọc Thư

**Chiếc áo**

Điều ấy quả là có thật. Mỗi lần nhìn đến chiếc áo ấy, hắn thấy gai ốc nổi lên, xương sống ớn lạnh. Nhưng hắn vẫn thích giữ nó, hắn vẫn thèm được mặc nó. Đã bao lần hắn định lấy ra mặc nhưng rồi hắn dừng lại. Hắn sợ.
Chiếc áo ấy là quà của tên bạn thân tặng hắn sau chuyến du lịch Châu Á. Tên bạn đến thăm hắn sau chuyến đi, hai người ngồi trò chuyện rôm rả, tên bạn cho hắn xem bao nhiêu là hình đẹp. Mãi sau, tên bạn lôi ra trong túi du lịch một bọc vải chìa cho hắn.
“Quà của cậu đấy,” hắn vui vẻ nói.
Hắn mở bọc vải, lôi ra chiếc áo.
“Chà, đẹp quá!” Hắn tấm tắc.
Chiếc áo đẹp thật. Tên bạn bảo nó làm bằng tơ tằm, mụ già bán cho hắn trông gớm ghiếc như một mụ phù thủy bảo hắn chiếc áo này do con gái mụ dệt, có phép lạ.
“Thế cơ đấy!” Hắn nói, mắt vẫn không rời khỏi chiếc áo.
Chiếc áo xanh biếc, một màu xanh kỳ lạ khó diễn tả. Nó vừa mềm, vừa mát lại nham nhám với những sợi vân li ti như dãi nước. Hắn ướm thử vào người. Chiếc áo vừa in như may cho hắn. Hắn hài lòng nhìn thấy chiếc áo mới tôn thêm nét đẹp thanh tú rất nghệ sĩ của hắn. Hắn định cuối tuần sẽ mặc nó đến thăm cô bạn đồng nghiệp hắn vẫn theo đuổi từ bấy lâu nay.
Sáng Chủ Nhật, hắn diện chiếc áo mới, dạo một vòng quanh phố rồi vào quán nước lấy một ly cà phê nóng. Hắn có cảm tưởng bao nhiêu cặp mắt đổ dồn vào hắn chiêm ngưỡng chiếc áo và vẻ đẹp kiểu người mẫu của hắn. Đi ngang qua quầy báo, hắn mua một tờ, còn vài đồng tiền lẻ, hắn mua một vé cạo. Hắn cảm thấy khoan khoái và may mắn. Vừa đi vừa huýt gió, hắn cạo thử tấm vé. Hai chục nghìn! Hắn tiếp tục cạo, đến ô thứ nhì, lại một lần hai chục nghìn nữa. Tay hắn run run. Đến ô cuối cùng, hắn nín thở. Số hai mươi ló ra, hắn không tin vào mắt mình nữa! Số hai mươi nghìn nằm đó, tròn trĩnh, lộng lẫy. Hắn đọc đi đọc lại, dò dẫm như kẻ mù chữ cho đến khi hắn tin chắc là thật. Đầu gối hắn rủn ra, hắn đi như không chạm đất trở lại quầy báo.
“Chúc mừng cậu,” bà bán báo vui vẻ nói, “quả là một ngày may mắn!”
“Vâng!” hắn nói như hụt hơi.
Bà bán báo lấy tên, địa chỉ của hắn rồi trao cho hắn tờ chứng nhận thắng vé số.
“Cậu yên tâm, vài hôm nữa người ta sẽ gửi tấm ngân phiếu đến cho cậu.”
“Cám ơn bà,” hắn nói giọng run run.
Vừa lui xe hơi ra khỏi bãi đậu, hắn vừa phát thảo một chương trình mua sắm thật xôm tụ. Đột nhiên hắn nghe tiếng gào thét, la khóc cùng tiếng đập thình thình đằng sau xe. Vội vã dừng lại, hắn chạy ra ngoài xem thử. Trời ơi, nằm sóng soài dưới đất sau bánh sau của hắn, một thằng bé tí tẹo máu me bê bết. Hắn ôm đầu, loạng choạng bước tới. Người mẹ đứa trẻ khóc ngất, ngã quỵ bên cạnh. Nhiều người bu quanh, có ai đó gọi xe cấp cứu bằng điện thoại di động. Hắn nghe loáng thoáng có tiếng người kêu lên đứa bé đã tắt thở. Hắn ôm mặt ngất đi.
Hắn tỉnh dậy trong xe cứu thương. Đứa bé nằm trên băng ca, bố mẹ nó mỗi người ngồi một bên lặng lẽ khóc. Hắn thấy đầu óc quay cuồng, tim hắn thắt lại từng cơn, lồng ngực như bị siết chặt đến tắt thở. Hắn muốn khóc nhưng không khóc được, người tê điếng. Hắn mù mờ nhớ lại người ta hỏi tên tuổi, địa chỉ của hắn. Đến bệnh viện, người ta cho hắn uống nước, xem mạch rồi đưa hắn về nhà.
Hắn bị đưa ra toà. Toà xử hắn trắng án vì đứa bé ấy không được bố mẹ nó canh giữ cẩn thận trong bãi đậu xe. Hai người mãi cãi nhau, đứa bé bất ngờ nhào ra trong lúc hắn lui xe. Hắn không bị tù tội, nhưng số tiền hai chục nghìn hắn trúng số vừa đủ trả luật sư và bù lại những ngày hắn nghỉ việc không lương.
Hắn như kẻ mất hồn suốt một thời gian sau đó. Hắn suýt mất việc ở sở. Người ta thương hại hắn bị khủng hoảng nên cũng nâng đỡ cho hắn dần dần bình phục. Chiếc áo treo ngay ngắn trong tủ, hắn không dám rờ tới. Mỗi lần nhìn thấy nó, hắn muốn lên cơn đau tim.

\*

Sau một thời gian dài, hắn trở lại bình thường. Cuộc tình đơn phương của hắn nay có chiều hướng tốt đẹp. Sinh nhật của nàng, hắn muốn diện thật đẹp mang quà đến thăm nàng. Chọn mãi không có bộ cánh nào vừa ý, hắn chọn chiếc áo xanh biếc mà hắn ưng ý nhất.
Hắn không ngờ vận may đến với hắn. Nàng tiếp đãi hắn thật ân cần, nồng hậu. Nàng âu yếm trò chuyện với hắn. Lúc chia tay, hắn xúc động ôm nàng. Nàng để cho hắn hôn. Hắn sướng rơn như bay lên chín tầng mây. Về đến nhà, chị hắn gọi điện nhờ trông mấy đứa cháu để hai anh chị đi ăn tiệc, hắn vui vẻ nhận ngay.
Ăn tối xong, hắn cho tụi nhỏ đi ngủ rồi gọi điện cho nàng. Hai người rủ rỉ trò chuyện, hắn mê man trong hạnh phúc vì nàng cũng đáp lại tình cảm cho hắn thật thắm thiết. Đột nhiên hắn nghe một tiếng nổ dữ dội từ hướng nhà bếp. Khói đen mù mịt cuồn cuộn xộc vào phòng khách. Lửa táp vào rèm cửa phừng phực cháy. Hắn hoảng hồn nhớ ra hắn đun ấm nước trên lò ga vặn hết mức định pha cà phê cho nhanh nhưng quên bẵng. Hắn quýnh quáng không biết phải làm gì, chợt nhớ ra mấy đứa cháu, hắn cuống cuồng lao vào phòng ngủ, vừa đánh thức mấy đứa lớn, vừa bế đứa nhỏ lôi kéo nhau ra ngoài kịp lúc cả nhà bùng cháy. Có ai đã gọi giúp cho sở cứu hỏa. Xe cứu hỏa vừa đến, chỉ kịp dập tắt lửa khỏi lan nhà hàng xóm nhưng nhà chị hắn đã cháy rụi.
Hắn như một thằng điên vật vã suốt mấy ngày trời. Khi tỉnh lại, hắn nhớ ra chiếc áo. Chiếc áo ấy, mỗi lần hắn mặc vào là có chuyện cực may và cực rủi xảy ra. Hắn quyết định vứt chiếc áo đi hay đốt nó thành tro nhưng khi cầm nó trên tay, hắn không đành lòng. Hắn thấy mình quá vô lý và buồn cười vì đã tin vào điều dị đoan như tên bạn hắn đã nói. Làm gì có chuyện áo dệt với phép lạ! Nhưng dù có suy nghĩ một cách logic, hắn vẫn sợ. Hai lần mặc áo, hai cái tai họa tày trời. Sau tai nạn cán đứa bé lần ấy, hắn bị đau tim, thỉnh thoảng hắn lên cơn đột ngột, có lần suýt mất mạng. Từ dạo ấy, hắn thường hay hồi hộp, bất cứ điều lo sợ nhỏ nhặt nào cũng có thể làm hắn thấy khó thở. Nhà chị hắn, dù có bảo hiểm nhưng gia đình chị phải chịu mất hết bao vật lưu niệm quý giá và phải khổ sở chờ đợi, giằng co với đám làm nhân viên bảo hiểm để đòi lại từng đồng. Gia đình chị ấy cũng phải mất nhiều tháng, có khi là nhiều năm để xây dựng lại một mái ấm như xưa.

\*

Sau nhiều tháng suy nghĩ và nhiều giấc mơ lành dữ lẫn lộn, hắn quyết định phải mặc lần nữa chiếc áo ấy để khẳng định điều hắn nghĩ là đúng, rằng những tai nạn vừa qua chỉ là sự trùng hợp.
Sáng hôm ấy, hắn thức dậy, tập thể dục, tắm rửa, ăn sáng rồi trang trọng mặc chiếc áo ấy vào. Tay hắn run run khi cài nút áo, nỗi lo sợ vẫn lấp ló chực vồ lấy hắn ra nhưng hắn cố đè xuống. Hắn phải mặc nó suốt ngày hôm nay để xem chuyện gì sẽ xảy ra, và dĩ nhiên sẽ chẳng có gì cả. Nhưng dù tin tưởng là mình đúng, hắn quyết định sẽ ở nhà cả ngày cho yên.
Đến mười giờ sáng, vẫn chưa có động tĩnh gì. Hắn đi lại bồn chồn. Hắn kiểm soát bếp ga, ổ điện, bình nước nóng, chẳng có gì khác lạ. Hắn cố đọc sách, rồi xem truyền hình nhưng không thể tập trung vào chuyện gì, hắn đổi đài liên tục, chẳng theo dõi được chương trình nào cho ra hồn. Đến gần trưa, hắn định kiếm chút gì ăn thì chuông điện thoại réo vang. Hắn nhảy ra khỏi ghế như có lò xo, chạy bổ đến điện thoại.
“Em đó hả,” tiếng chị hắn gọi, “đã có kết quả xét nghiệm của mẹ.” Hắn nín thở run run chờ đợi. Giọng nói hớn hở của chị làm hắn đỡ bớt căng thẳng. “Kết quả hoàn toàn rõ ràng, không có tế bào ung thư.”
Hắn thở phào nhẹ nhõm. Năm ngoái mẹ hắn đi mổ một vết ung thư da và điều trị nhiều tháng trời ngỡ đã lành hẳn. Cách đây mấy tuần, bà cụ chợt phát hiện ra một vệt mới tương tự ở cổ, gia đình hắn vội vã đưa mẹ đi chụp ảnh xét nghiệm. Hoá ra chỉ là vết nám thường. Hắn mừng quá nói không nên lời.
“Cuối tuần tới cả nhà sẽ tập trung ở nhà chị ăn mừng, em đưa bạn gái đến nhé!”
Chị hắn vui vẻ chào rồi cúp máy. Hắn ngồi phệt xuống ghế, mồ hôi vã ra ướt đẫm. Hít thở sâu một hồi, hắn đi lấy thức ăn trưa, vừa ăn vừa nghĩ đến mẹ. Chắc bà cụ mừng lắm, hắn muốn mang quà gì đến mừng mẹ. Có lẽ hắn lại phải cầu cứu đến chị.
Ăn trưa xong, hắn muốn đi dạo một vòng nhưng chợt nhớ đến chiếc áo, hắn lại thôi. Nghĩ đến chiếc áo, hắn chợt thót tim khi nhận ra hôm nay điềm may đã đến với hắn, vậy kế tiếp phải là điềm gở. Hắn ngồi như đóng đinh vào ghế, mạch máu hai bên thái dương đập dồn, hắn có thể nghe tiếng tim mình đập lùng bùng trong lỗ tai.
Đến xế chiều, vẫn không có gì xảy ra. Đã mấy lần hắn cố đè cơn sợ, định đi ra ngoài hay làm việc gì khác cho khuây khoả nhưng hắn không nhấc chân lên nổi, mắt hắn hết nhìn lên điện thoại lại đến cửa ra vào như bị thôi miên. Xẩm tối, hắn định đứng lên bật đèn thì chuông điện thoại réo vang. Hắn lao đến điện thoại, lập cập cầm lấy ống nghe.
“Anh đó hả,” tiếng cô em gái người yêu hắn nói, “chị em vừa bị tai nạn xe…”
Hắn ôm ngực lảo đảo, máu mũi ộc ra xối xả. “Chị em…”
Hắn buông tay, ngã sấp xuống đất. Quá căng thẳng, cùng một lúc bị đứt mạch máu não và lên cơn đau tim, hắn tắt thở. Bên trong ống nói, tiếng cô gái còn văng vẳng.
“Chị em… nhờ anh đi đón ở góc đường…”

Adelaide, 28/5/2004.

**Hoàng Ngọc Thư**

Tập truyện ngắn Hoàng Ngọc Thư

**Những người đất**

Họ sinh ra từ đất. Đó là những người bằng đất được nặn ra từ một khuôn với hình hài, dáng vóc, mắt mũi và mọi chi tiết giống hệt như nhau. Tuy nhiên, mặc dù không ai ngoài chính bản thân từng người biết được điều này, những người đất đều hãnh diện về tính cá biệt của mình đi từ điểm khác nhau duy nhất: những quả tim của họ. Thật ra, những “quả tim” của họ không giống như những quả tim của các giống người khác: chúng chỉ là những lỗ hổng do những túi không khí bị kẹt lại khi đất nhão được đổ vào khuôn. Vì lý do này, hầu như mỗi người đất đều có một trái tim ở những nơi khác nhau và vì thế, tính nết, cách xử sự, thói quen, tài trí, sở thích, v.v... của họ đều khác nhau.
Vì những quả tim là đặc tính cá biệt duy nhất của mỗi người đất, chúng trở nên đề tài ưa thích và trung tâm cho các cuộc tranh luận cũng như đầu mối của những gièm pha, va chạm. Người ta thường khen hay chê một người vì một việc làm nào đó, và mặc dù điều này hoàn toàn chẳng ăn nhập vào vị trí của quả tim người này, họ vẫn lôi nó ra mà phê bình hay tán dương, nhưng không ai nhận ra điều thiếu logic này. Chẳng hạn, khi một tên côn đồ vớ lấy ví tay của một phụ nữ, đột nhiên quả-tim-đầu-gối của hắn (đó là cách những người đất gọi những quả tim theo đúng vị trí của chúng) bị lôi ra nhiếc mắng thậm tệ. Những người đất cho rằng kẻ có quả-tim-đầu-gối tất nhiên thích hợp với thói vớ lấy đồ của người khác rồi bỏ chạy. Còn đối với những quả tim ở những vị trí khác, những người đất thường có những trao đổi đại loại như “Ôi dào, nói gì đến cái ngữ tim-trong-háng ấy”, hoặc, “Đã bảo mà, đôi ấy không thể sống vững bền với nhau được, làm sao tim-sau-gáy có thể hoà hợp với tim-bàn-chân”, v.v...
Những quả tim trở nên trung tâm của lẽ sống của những người đất và mặc dù chúng gây ra không biết bao nhiêu tranh chấp, ưu phiền, họ vẫn không thể làm ngơ trưóc nhu cầu của những trái tim đòi hỏi: tìm cho được một người có quả tim giống như họ. Tục truyền rằng, nghìn năm trước đây, có một đôi có quả tim hệt như nhau và sau khi kết hôn, không những họ đã sống với nhau hạnh phúc vững bền, hằng đêm họ biến thành người thật và sống với nhau thật mặn nồng. Dẫu cho điều này không dễ hơn tìm kim đáy biển, mỗi người đất đều có cơ hội như nhau và đều thầm mơ ước một ngày tìm được bạn lòng. Họ sẵn sàng đánh đổi cả đời làm đất chỉ để mang da thịt người một đêm bên người họ say đắm. Tuy nhiên, trong lúc chờ đợi, những con người chân chất vẫn say mê, theo đuổi và kết hôn với những người có quả tim nơi khác.
Chẳng hạn, trong nhóm ưa ca hát, có gã tim-lỗ-rốn say mê ả tim-màng-nhĩ. Bạn bè hai bên đã nhiều lần khuyên can, e ngại họ sẽ không tìm được hạnh phúc lâu bền, nhưng vì cả hai đều khá cứng đầu, cuối cùng họ vẫn kết hôn và kết quả là mọi người không ngớt có chuyện bàn tán về họ. Kết cục là những va chạm đều đi từ hai quả tim khác chỗ: chàng luôn bàn tán về những món xoay quanh lỗ rốn, những thứ làm thoả mãn lỗ rốn, trong khi nàng luôn ca thán về sự thiếu thốn thường xuyên cho nhu cầu màng nhĩ của nàng. Cuộc hôn nhân của họ không biết sẽ kết thúc thế nào, nhưng chuyện tình của họ thường trở nên đề tài để răn đe lũ trẻ phải sáng suốt lựa chọn người tương xứng. Mọi người thường bảo, nếu sáng suốt hơn, tim-lỗ-rốn lẽ ra phải chọn người có quả tim đâu đó gần rốn và tim-màng-nhĩ nên chọn người có tim không quá xa cái đầu, v.v...
Chỉ tội nghiệp cho những người không bao giờ tham gia những cuộc bàn luận, tranh cãi như thế này: họ không có tim và mặc dù khát khao được có, họ không thể tự tạo cho mình và luôn giấu mặt vì hổ thẹn. Ở một phương diện nào đó, họ có cảm giác như thể họ thuộc về tầng lớp thấp nhất hoặc sống ngoài lề xã hội. Họ bị lãng quên và không được quyền ca thán vì bất cứ lý do gì, không thể đòi được mọi người ân cần như lão tim-cùi-chỏ vì mải chen lấn thúc chỏ vào lưng người khác, hay ả tim-trong-nách phải mặc đồng phục dài tay suốt ngày. Họ không được quyền mơ ước trở thành người và dẫu cho những kẻ khác có quả tim ở những chỗ không lấy làm thanh nhã lắm, đám này cũng lên mặt kẻ cả với họ. Không những đám người này không hề lấy làm hổ thẹn vì vị trí oái oăm của những quả tim của họ, họ còn ngang nhiên rêu rao về chúng để biện hộ cho những hành động thiếu suy nghĩ hoặc kém lương thiện. Hơn thế nữa, đó cũng là một cách đánh tiếng để may ra nếu có ai đó có quả tim cùng chỗ (mà chẳng tiện nói ra) sẽ tìm đến để kết bạn với họ. Chỉ có những người-không-tim đáng thương lầm lũi sống cho đến cuối đời với hy vọng lần sau vào khuôn sẽ may mắn hơn.
Với những ước mơ đơn giản như chính bản thân họ, những người đất sống cho đến ngày vỡ ra, trở về với đất và chờ đến lúc vào khuôn lần nữa. Cho đến mãi mãi, họ luôn ôm ấp niềm khao khát sẽ tìm được một người có quả tim hệt như họ để trở thành những con người thật sự, dẫu chỉ một đêm.

Adelaide 27/11/2005

**Hoàng Ngọc Thư**

Tập truyện ngắn Hoàng Ngọc Thư

**Những bước chân**

Những bước chân tiến đến gần khi anh đang mải mê quan sát cốc nước trong suốt trước mặt và cố hình dung hàng vạn những vi khuẩn đang bơi lội trong ấy. Khó chịu vì lại bị quấy rầy, anh nóng nảy khoát tay ra sau xua chúng đi nơi khác. Những bước chân dừng lại. Nhưng chỉ trong giây lát, chúng khe khẽ nhích đến gần khi anh không thể tiếp tục quan sát được nữa. Không buồn ngoái lại, anh đứng dậy đi thẳng, lòng sôi lên và hai tai nóng bừng nhưng anh cố kìm mình không để cơn giận bộc phát.
Ngay hôm ấy, anh quyết định dời đi nơi khác. Hiển nhiên, những bước chân sẽ không còn theo quấy rầy anh nữa vì chúng sẽ theo thói quen tìm đến nơi cũ, anh nghĩ thế. Tuy nhiên, chỉ sau nửa giờ dời vào căn hộ mới, sau khi xếp đặt mọi thứ đâu vào đấy và khoan khoái ngồi xuống bên chiếc bàn yêu thích chuẩn bị tiếp tục việc quan sát, anh giật nẩy người suýt ngã khỏi ghế khi nghe tiếng những bước chân từ từ tiến đến gần. Thoạt đầu, anh cho rằng mình đã nhầm lẫn và âm thanh này phát ra từ những căn hộ kế bên. Anh tin rằng vì lớp cách âm kém chất lượng nên mọi di chuyển của những người hàng xóm có thể lọt vào căn hộ của mình. Nhưng sau vài phút tập trung lắng nghe, anh không còn nghi ngờ gì nữa: quả là những bước chân đang tiến đến mỗi lúc một gần hơn, nay đã đến sát bên lưng anh. Không thể chịu được, anh đẩy chiếc bàn qua một bên, vớ lấy túi xách và lao khỏi phòng. Tiếng cửa đánh sập sau lưng cắt đứt những tiếng chân đang chạy theo anh gấp gáp.
Anh đón tàu, đi suốt đêm đến một thành phố khác. Sau nhiều ngày lang thang hết công viên này đến công viên khác và vật vờ ở những rạp chiếu phim, anh quyết định phải tìm một chỗ ở tử tế. Anh cần được nghỉ ngơi cũng như nóng lòng được tiếp tục công việc quan sát còn đang bỏ dở.
Anh ngủ vùi suốt gần hai ngày. Đến khi thức giấc, anh khoan khoái và tự tin rằng anh đã sẵn sàng bắt đầu một chương mới trong đời. Khi anh còn đang hớn hở vạch ra trong đầu chương trình làm việc và dự định sẽ quan sát thêm những hiện tượng đặc biệt khác, đột nhiên tiếng những bước chân đến gần khiến anh có cảm giác như bị siết lấy cổ. Anh buông tay, đánh rơi tách cà phê bỏng rẫy đổ tung toé lên bàn và lên đùi. Tiếng những bước chân hối hả lại gần, một cô phục vụ trẻ cúi xuống ân cần bên anh và thăm hỏi xem anh có bị bỏng nặng và cần nhân viên y tế giúp đỡ không. Anh há hốc miệng, lắc đầu. Nét kinh hoàng còn in trong mắt anh và mặc dù cố gắng, anh không thể cất lời đáp lại hoặc trấn an người phụ nữ trẻ.
Anh trở về phòng, bồn chồn đi lại, không thể bình tâm để bắt đầu làm việc. Công việc quan sát ấy cần sự tập trung cao độ và một bộ óc minh mẫn, sáng suốt mà giờ đây anh không thể lấy lại được. Cuối cùng, anh nghĩ ra một cách: anh đi đặt thợ làm kính thiết kế cho mình một căn phòng hoàn toàn trong suốt, cách âm, và chỉ có một lối ra vào duy nhất mà anh sẽ ngồi ngay ngưỡng cửa, xoay mặt ra ngoài. Anh khoan khoái nghĩ rằng với cách ấy, anh có thể yên tâm làm việc và sẽ ngăn những bước chân, không cho chúng tiến vào và quấy rối mình nữa.
Sau nhiều ngày thức trắng chờ đợi, cuối cùng căn phòng kính của anh cũng đã được lắp xong. Anh trang trọng đặt cốc nước đã được tinh lọc trong suốt lên chiếc bàn nơi ngưỡng cửa và chậm rãi ngồi vào bàn. Khi anh còn đang nhắm mắt, khoan khoái tận hưởng cảm giác hài lòng về chỗ làm việc mới và niềm hưng phấn trước một viễn ảnh nghiên cứu trong yên lành, những bước chân chẳng biết từ đâu đã rón rén tìm đến gần. Anh bị choáng như vừa bị một cú đấm vào mặt, loạng choạng đánh ngã cốc nước trước mặt rồi như kẻ mộng du, lần tìm lối đi ra khỏi phòng và xuống đường.
Anh đi lang thang vô định nhiều ngày, vật vờ như kẻ say, cố tìm cho mình một nơi để sống và làm việc yên ổn. Sau một thời gian khá dài, anh nghĩ ra cách thay đổi căn phòng kính để không ai có thể vào được: căn phòng sẽ hoàn toàn kín bưng, không cửa, ngoại trừ một lỗ hổng trên nóc để anh tự ròng dây ra vào. Tiếc thay, kế hoạch mới của anh vẫn không mang lại kết quả anh mong đợi: những bước chân vẫn theo anh lẻn vào. Nhưng anh không vì thế mà nản lòng. Anh đặt làm chiếc phòng hẹp lại, chỉ vừa đủ chỗ ngồi và chiếc bàn. Anh tin chắc lần này những bước chân không còn chỗ để đi lại và quấy rầy anh nữa.
Nhưng anh không thể ngờ định mệnh đã cay nghiệt với mình đến thế. Sau khi anh đã khoá mình vào chiếc hộp kính bịt bùng, những bước chân vẫn không buông tha: chúng thay nhau đi lại trên những bức tường kính và không ngớt giẫm đạp, tạo ra những âm thanh đùng đục, thình thịch như những cú nện vào đầu. Anh chới với, nghẹt thở. Anh vẫy vùng và cố tìm cách thoát khỏi chiếc hộp kính, nay đã trở thành một thứ nhà tù không ai có thể giúp anh thoát được. Cuối cùng, với toàn bộ sinh lực và một nghị lực phi thường, anh vượt ra khỏi hộp kính và ngất đi vì kiệt sức và tuyệt vọng.
\*
Nhiều năm sau đó, những người trong thành phố ấy vẫn còn nhắc đến anh như một kẻ bí ẩn. Họ còn truyền nhau huyền thoại về một người đàn ông suốt đời giam mình trong một chiếc hộp kính chân không, cách âm, luôn mang mặt nạ dưỡng khí gắn trên chiếc xe lăn không ngừng di chuyển từ nơi này đến nơi khác. Nhiều người cho rằng ông ta bị mất trí nhưng chỉ có ông mới biết được lý do đích thực và tìm thấy hạnh phúc trong lối sống ấy: những bước chân không thể bắt kịp ông trên chiếc xe lăn, và dẫu có lúc ông chậm lại, bức tường cách âm và khoảng chân không sẽ chận đứng âm thanh của chúng để ông được hoàn toàn đắm mình trong cõi yên lặng – vĩnh cửu.

Adelaide 16/11/2005

**Hoàng Ngọc Thư**

Tập truyện ngắn Hoàng Ngọc Thư

**Điều ước / Điều bí mật**

Tôi là một đứa trẻ nhà giàu. Tôi có tất cả mọi thứ tôi muốn có, và những gì tôi có đã quá thừa mứa.
Một buổi chiều, mệt mỏi với những trò chơi quen thuộc và và chán ngán với tất cả những món đồ chơi sẵn có, tôi nóng nảy vứt hết mọi thứ và đi ra biển. Với tôi, đó là nơi duy nhất có thể làm dịu đi bao buồn bực, tức tối mỗi khi tôi rơi vào tình trạng như thế. Mặc dù tôi không rõ mình thật sự muốn gì lúc ấy, tôi quyết tâm phải tìm cho bằng được cái mà tôi thực sự muốn có.
Như mọi lần, bờ biển lố nhố bóng trẻ con nô đùa và đó đây, lác đác những nhóm người tụ tập vui chơi, hóng mát. Tôi bực tức thấy mình không hưởng được những thú vui đơn giản như họ và suýt nổi nóng vì thất vọng lẫn cảm thấy mình vô lý. Ngay vào lúc tôi sắp sửa quay về nhà, tôi chợt nhìn thấy một cánh tay nhỏ nhô lên từ dưới làn nước rồi chỉ trong một thoáng ngắn ngủi, cánh tay ấy biến mất dưới mặt biển. Tôi dừng chân, nhìn kỹ vào nơi ấy. Chỉ vài mươi giây sau, cánh tay ấy lại nhô lên rồi mất hút ngay dưới làn nước.
Sau vài giây bàng hoàng, như sực tỉnh ra, tôi vội vàng lao xuống biển. Vào những lúc khác, có khi tôi sẽ quay đi thẳng và chả thèm nghĩ đến điều mình thấy. Giả như có ai đó sắp chết đuối, đó không phải là nhiệm vụ của tôi để đi cứu hay báo động cho người khác. Tôi không quen làm điều gì cho ai, càng không có lý do để quan tâm đến chuyện người dưng. Nhưng có lẽ lúc ấy tôi quá buồn chán, việc đi cứu người khác bỗng nhiên trở nên thú vị và tạo điều kiện giúp tôi thoát khỏi cảm giác tù túng, thừa thãi về bản thân mình.
Không khó khăn lắm, tôi lôi được người sắp chết đuối lên bờ. Đó là một bà lão nhỏ thó, nhăn nheo, vóc dáng không lớn hơn đứa bé gái lên mười. Sau mấy phút sặc sụa, vẫy vùng, bà mở mắt nhìn tôi rồi nhoẻn miệng cười. Đột nhiên tôi thấy vui, vui và buồn cười. Bà cụ nằm đấy như một mớ áo quần giặt xong chưa kịp phơi, chỉ có khuôn mặt lộ ra dưới mấy lần áo xộc xệch trông như một đứa trẻ nhăn nheo, chưa mọc răng, ngoại trừ ánh mắt như có thể đọc thấu tâm hồn người khác.
Sau mấy phút nhìn tôi trong lúc cố nhoài người nhổm dậy, bà cất tiếng thì thào như thể nói với chính mình.
“Cháu lại đây, bà muốn trông thấy cháu rõ hơn”.
“Để làm gì ạ?” tôi ngạc nhiên hỏi.
“Bà muốn tạ ơn người đã cứu bà thoát khỏi cánh tay của biển”.
Tôi ngập ngừng bước lại trong khi bà đưa cánh tay khẳng khiu kéo tôi xuống gần hơn. Rồi bà lập cập đưa tay vào trong lần áo trước ngực, lôi ra một thứ gì đó rồi nắm chặt giữa những ngón tay gầy giơ xương.
“Bà có cái này muốn tặng cháu để đền ơn. Mong cháu suy nghĩ kỹ trước khi dùng nó”.
Rồi bà dúi vào tay tôi chiếc ve nhỏ dựng một thứ dầu nâu nâu đậy nút kín. Bà lập cập cầm lấy tay tôi rồi dặn dò khẩn thiết.
“Cháu được phép xin một điều ước. Khi thoa lên mắt, thứ dầu trong lọ này có phép màu mang đến cho cháu điều cháu khẩn cầu. Nhưng hãy cẩn thận, cháu không thể quay ngược lại một khi điều ước đã xảy ra, cũng không thể thay đổi hậu quả nó mang lại”.
Nói xong, bà đẩy tay tôi, nằm sụp xuống bãi cát.
Tôi bàng hoàng mân mê chiếc lọ trong tay, nghi ngờ về tác dụng nó có thể mang lại và bối rối không biết mình thật sự mong ước điều gì. Sau khi lật đi lật lại nhiều chọn lựa khác nhau, tôi nhận ra những điều mình mong ước rồi sẽ thành sự thật cả. Tôi không cần phải có thứ dầu kỳ diệu này, tương lai tôi đã được định sẵn và tôi sẽ có được mọi thứ tôi muốn. Tôi chán nản nhìn quanh, thất vọng vì không tìm được điều mình cần phải có, và trong cơn giận dữ, tôi vung tay suýt ném đi chiếc lọ nhỏ với thứ phép màu mà giờ đây hoàn toàn vô dụng đối với tôi.
Khi tôi đưa mắt nhìn sang nhóm người đang nô đùa đàng xa, tôi chợt nhận ra điều tôi thiết tha muốn có: tôi muốn được làm một chuyến du hành vào trái tim của họ, được thật sự nhìn thấy điều gì xảy ra bên trong tâm hồn mỗi người và biết đâu, những điều tôi thấy được sẽ giúp tôi sống cuộc sống quá đỗi đầy đủ này dễ dàng hơn. Tôi cương quyết mở nút lọ dầu, thì thầm lời cầu xin được đi vào trái tim của hai mươi người gần nhất rồi thoa thứ dầu màu nâu lên mắt. Chất dầu cay nồng làm tôi choáng váng. Tôi chới với ngã quỵ xuống và lơ mơ nghe thấy tiếng người lao xao đang tiến lại gần trước khi ngất đi.
\*
Tôi tỉnh dậy trong tiếng lao xao của nhiều người vây quanh. Khi tôi đưa mắt nhìn lên, nhiều khuôn mặt xa lạ cúi xuống bên tôi và tiếng một phụ nữ mừng rỡ kêu lên.
“Ông ấy đã tỉnh lại rồi!”
Những tiếng nói chen vào nhau và ánh nắng gay gắt chiếu vào mắt làm tôi khó chịu. Tôi đưa tay che mặt và ngạc nhiên thấy khuôn mặt tôi xồm xoàm đầy râu. Khi tôi cố gượng dậy và đưa tay đẩy cánh tay ai đó chìa ra giúp, tôi cực kỳ ngạc nhiên khi thấy buổi chiều man mát, âm u khi tôi xuống biển đã thay đổi, trở nên nóng bức với cái nắng chói chang như giữa trưa hè.
Tôi cất giọng khàn khàn hỏi một người đứng cạnh lúc ấy là mấy giờ. Có người nhanh nhảu cho tôi hay lúc ấy đã mười một giờ trưa ngày…tháng…năm… và kèm theo là lời chúc mừng rằng tôi đã thoát nạn và may mắn sống sót sau cơn bão đêm qua. Tiếng những người khác lao xao chen vào, ai nấy đều xuýt xoa đã lâu lắm mới có cơn bão trên biển dữ dội đến thế. Tôi nghe thấy tiếng phụ nữ loáng thoáng, có lẽ là người đầu tiên cất tiếng khi tôi tỉnh dậy, đoán rằng tôi đã mắc nạn đắm tàu và trôi giạt vào đây trong cơn bão đêm qua.
Mọi người còn mải bàn tán trong khi tôi loạng choạng rời bãi cát đi về hướng nhà mình. Lẽ nào tôi đã mất trí sau khi thoa lên mắt thứ dầu nâu nâu cay nồng ấy? Có lẽ họ đã đùa khi báo sai cho tôi ngày, giờ, năm, tháng… hiện tại? Nhưng tôi không thể không kinh ngạc khi sờ nắn mặt mũi mình, nhìn xuống đôi chân to lớn, đầy lông của mình và tự hỏi làm thế nào tôi đã trải qua hai mươi năm trong một khoảng thời gian ngắn ngủi đến thế?
Tôi dần dần nhớ lại chuyến du hành kỳ lạ vào trái tim hai mươi người đầu tiên tôi tìm đến. Những điều tôi thấy được làm tôi kinh ngạc choáng váng, những điều không sách vở, tài liệu nào đã từng đăng tải và tôi không tin rằng có ai khác ngoài tôi biết đuợc. Tôi miên man nghĩ đến những điều kỳ diệu tôi từng chứng kiến, những cạm bẫy tôi có dịp tận tay sờ mó, những vực thẳm trong bóng tối hun hút, những căn phòng tối tăm, bụi bặm, đầy mạng nhện giăng, cất giữ toàn những thứ đáng vứt đi. Tôi sởn gai ốc khi nhớ đến những loại độc dược được nâng niu, cất giữ cẩn thận và những kho báu không vua chúa nào sánh kịp. Tất cả những điều tôi thấy được trong chuyến du hành này đều nằm ngoài sức tưởng tượng của tôi. Trí óc tôi quay cuồng và căng thẳng như sắp vỡ tung với bao xúc cảm dồn nén lâu ngày và mớ ký ức đầy ắp những điều tôi đã thấy. Tôi cố lục tìm ký ức khuôn mặt bà lão đã cho tôi chiếc lọ nhỏ, nhưng tôi chỉ nhớ được ánh mắt như ánh sao và nụ cười ngây ngô như trẻ thơ.
Tôi lần tìm đến nhà mình và rất đỗi ngạc nhiên khi thấy một gia đình khác đang ở đấy. Tôi hỏi thăm người phụ nữ trẻ về cha mẹ tôi, cô ấy cho hay nghe đâu ông bà cụ đã dọn đi từ lâu, sau khi cậu con trai duy nhất mất tích ngoài bờ biển. Cô ấy không biết gì thêm về bố mẹ tôi, ngoại trừ bố tôi bị lên cơn đau tim nặng trước khi bán nhà này cho một gia đình khác, và những người hiện sống tại đây đã mua lại từ họ. Tôi chào người phụ nữ rồi thẫn thờ quay lưng ra đường. Phút chốc, tôi trở thành kẻ đói rách, vô gia cư, không nghề nghiệp, ngoại trừ một kho tàng kiến thức về những điều chứa đựng trong những trái tim con người. Tôi nhớ lại lời bà cụ căn dặn, tôi không thể thay đổi hậu quả của phép lạ một khi nó đã xảy ra. Tôi đã đạt được điều tôi mong ước và đã phải trả giá cho điều ấy.
Tôi dự định đi làm thuê kiếm sống và dành dụm tiền. Đến một ngày nào đó tôi có đủ tiền mua giấy viết, tôi có thể viết lại những điều tôi thấy được và nổi danh với mớ kiến thức khổng lồ của mình. Nhưng khó khăn lớn nhất cho tôi ở đây là tôi phải mất hai mươi năm và hai triệu tờ giấy để ghi đủ những điều tôi thấy. Liệu tôi có thể dành đủ tiền để mua chừng ấy giấy, hoặc nếu điều này đạt được, liệu tôi có còn sống đến ngày tôi hoàn tất công trình này không? Có trời mới biết được!
Và như thế, tôi hài lòng sống cuộc đời của một kẻ vô gia cư, rách rưới, ôm ấp giấc mộng có ngày cống hiến cho người những điều tôi may mắn biết được trong một cuộc hành trình đánh đổi bằng cả cuộc đời nhung lụa của mình. Cho đến cuối đời, tôi nâng niu cất giữ bí mật thấy được trong những trái tim con người và không hé môi với ai rằng tôi chính là người con trai của gia đình giàu có nhất trong vùng, người mà ai cũng cho rằng đã chết đuối trong một buổi chiều lang thang ra biển.
Adelaide 12/8/2004

**Hoàng Ngọc Thư**

Tập truyện ngắn Hoàng Ngọc Thư

**Sợ**

Một sáng thức giấc, như thường lệ, anh nhoài người xem giờ trên chiếc đồng hồ nơi tủ đầu giường. Vẫn còn sớm, anh tự cho mình nấn ná thêm năm, mười phút trên giường trong lúc chờ vợ chuẩn bị xong bữa điểm tâm cho cả nhà. Anh nghe tiếng ly tách va vào nhau lanh canh từ phòng ăn và tiếng nước sôi réo từ ấm đun trên bếp. Nhưng khi anh khoan khoái nhắm mắt buông người xuống giường, anh chợt giật thót người vì cảm giác đau nhói đàng sau mông như thể vừa rơi phải vật gì cứng. “Khỉ thật,” anh làu bàu, “đã bảo không biết bao nhiêu lần mà lũ nhỏ vẫn cứ mang đồ chơi lên giường bố mẹ.” Anh định bụng sẽ vờ cáu với chúng sáng nay để lũ trẻ thôi không để quên đồ chơi như thế nữa.
Tỉnh hẳn ngủ, anh định sẽ thôi không nằm nán thêm nữa và ngồi lên chuẩn bị ra khỏi giường. Nhưng khi anh đưa tay xuống mông quờ kiếm món đồ chơi mà anh đã ngồi phải, anh rất đỗi ngạc nhiên khi không tìm thấy gì cả. “Quái lạ thật,” anh nghĩ, “mình vừa mới ngồi lên nó đấy thôi!” Anh nhớ lại cảm giác đau buốt suýt làm anh kêu lên khi anh ngồi phải nó, bây giờ anh vẫn còn cảm thấy đôi chút, lẽ nào anh lại còn ngái ngủ? Anh quờ tay quanh mặt giườmg, tốc cả chăn ra tìm, vẫn chẳng thấy gì cả. “Quái lạ thật, rõ ràng là mình đã ngồi lên vật gi đó khá cứng mà!” Anh nhảy xuống giường, ngó nghiêng xung quanh và cả dưới gầm giường để xem biết đâu “nó” lại rơi xuống đất. Nhưng anh tuyệt nhiên không hề thấy gì cả.
Mải mê tìm kiếm vật mà anh cho là món đồ chơi của lũ trẻ con, anh không nhận ra cảm giác kỳ lạ phía sau mông của mình. Đến khi anh ngồi phệt xuống đất vì mệt mỏi và chán nản sau một lúc tìm kiếm, anh giật thót người vì cảm giác đau nhói hệt như lần trước. Anh quờ tay xuống mông và cảm thấy như bị đóng băng tại chỗ khi sờ thấy cái đuôi ở đấy. Tim anh như ngừng đập và anh có cảm giác như người bị tê liệt. Đến khi cơn sốc ban đầu dịu đi đôi chút, anh cuống cuồng nắm lấy nó, sờ nắn, kéo giật, và mặc cho cơn đau xé da thịt, anh tìm mọi cách để bứt nó ra khỏi thân thể. Như một kẻ mất trí, anh cố tìm mọi cách để loại trừ nó, hay nói đúng hơn, cố thủ tiêu mọi bằng chứng và hoàn toàn phủ nhận sự hiện hữu của nó.
Nhưng mọi cố gắng của anh đều vô hiệu. Sau một khoảng thời gian dài như cả buổi, anh tuyệt vọng nhận ra nó đã thật sự là một phần của thân thể anh. Anh không thể phủ nhận sự hiện hữu của nó để tự lừa dối mình rằng nó không có ở đấy. Đau đớn và tuyệt vọng, anh lê vào nhà tắm rồi đứng ngây người trước tấm gương toàn thân, với một cảm giác sợ hãi lẫn ghê tởm, mắt dán vào bóng phản chiếu của cái đuôi của mình đang cúp xuống sau mông, lúc ấy vẫn còn ửng đỏ và sưng tấy vì bị giằng xé. Anh cố trấn tĩnh tinh thần và nhận định vấn đề một cách rõ ràng, cố đè nén nỗi sợ hãi đang mỗi lúc một dâng lên khiến anh như nghẹt thở, nhưng vô hiệu. Đầu óc anh đặc quánh đến mức không một ý nghĩ nào có thể thành hình và anh mụ người đi trước sự bất lực.
Anh không rõ đã vào nhà tắm bao lâu trước khi anh nghe tiếng chân vợ tiến đến gần và tiếng nàng gọi anh ra dùng điểm tâm. Hoảng hốt và sợ hãi cực độ, anh lao vào phòng tắm, cuống cuồng vặn vòi nước cực mạnh vừa lúc nàng thò đầu qua cánh cửa mở hé chào anh. Nàng ngạc nhiên và có vẻ phật lòng khi anh quát lớn bảo nàng vào đấy làm gì và xua nàng ra dùng điểm tâm trước. Khi nàng đã quay gót, anh lập cập tắm vội, đánh răng qua loa rồi cuống cuồng lao vào phòng ngủ tìm trong mớ áo quần cũ chiếc quần tây rộng, đậm màu với loại vải đàn hồi anh mặc trước đây khi còn đẫy đà hơn. Sau khi đã ăn vận chỉnh tề và ngắm nghía thật cẩn thận để yên tâm rằng không ai có thể phát hiện ra cái đuôi, anh hít sâu vài hơi trước khi từ từ tiến ra phòng ăn.
Khi anh đến bàn ăn thì vợ anh và lũ trẻ đã dùng xong bữa điểm tâm, nàng đang chuẩn bị rời nhà đưa con đến trường rồi đi làm. Vợ anh ngạc nhiên hỏi thăm anh sao hôm nay thức dậy muộn, anh ậm ừ ngắt quãng điều duy nhất anh vừa nghĩ ra từ khi phát hiện ra cái đuôi rằng “anh… ừ… khó ngủ tối qua, … ừ… hơi… hơi nhức đầu.” Nàng thoáng có vẻ ái ngại nhìn anh nhưng đã đến giờ đi làm, mọi người vội vã chào nhau. Trước khi rời nhà, nàng còn ngoái lại dặn thêm anh nên làm bớt lại và nghỉ ngơi đôi chút hôm nay. Anh cũng vội vã ăn sáng rồi lên xe đi làm nhưng tâm trí anh chỉ tập trung vào cái phần thừa đàng sau mông và cầu mong sao không ai phát hiện ra nó trước khi anh tìm được cách giải quyết ổn thoả.
\*
Buổi sáng ở sở làm việc trôi qua không có biến cố gì. Mặc dù vô cùng bận rộn, anh phải ép mình tập trung cao độ để làm việc nhưng tâm trí anh chốc chốc vẫn quay về với sự hiện hữu của cái đuôi mà cả buổi sáng, nó sợ hãi co quắp dưới mông. Nhiều lần anh khó chịu, cố gượng nhẹ, xoay trở để không ngồi phải nó nhưng đôi lúc vì quá vội vã, anh vẫn quên đi, ngồi lên nó và suýt kêu lên vì đau. Đến trưa, khi mọi người lục tục kéo nhau rời phòng làm việc đi ăn, anh mệt nhoài vì đau và căng thẳng, nằm xoài người ra chiếc ghế xô-pha mong được thư giãn đôi chút và chẳng buồn nghĩ đến chuyện ăn trưa. Nhưng rồi anh cố tự động viên tinh thần, anh dần dần nhận ra rằng mình cần phải có sức để có đủ tỉnh táo mà làm việc lẫn giải quyết cái đuôi, nên cuối cùng, anh phải ép mình rời phòng làm việc và tìm xuống phòng ăn của cơ quan.
Các bạn đồng nghiệp của anh vẫn còn tụ tập quanh các bàn ăn trò chuyện vui vẻ. Thấy anh đến muộn và có vẻ ủ rũ, các bạn anh niềm nở kéo anh lại ngồi cùng và thân mật hỏi han. Anh chỉ đáp lời qua loa rồi vội vã ăn cho xong bữa trưa trước khi giờ nghỉ chấm dứt. Anh chỉ lắng nghe nhưng không tham gia câu chuyện họ đang bàn tán sôi nổi. Hoá ra họ đang bàn về một chương trình truyền hình quay thật về một nhóm người sống chung tại một căn hộ. Mọi người tranh nhau cười, nói về những điều buồn cười xảy ra giữa những người sống chung. Thoạt đầu, anh thấy ớn lạnh khi họ kể về những người rất “tự nhiên” khi tắm rửa, thay đồ trước ống kính và liên tưởng đến cảnh chính mình trên màn ảnh với cái đuôi quái gở sau mông. Nhưng rồi dần dần, anh bị cuốn theo câu chuyện họ kể và chốc chốc, anh cũng phá lên cười khi những người bạn kể lại những cảnh cực kỳ buồn cười và đôi lúc gợi dục.
Trong một khoảng thời gian ngắn, anh hoàn toàn quên đi cái đuôi, hoàn toàn hoà mình vào những mẩu chuyện khôi hài cho đến khi bữa ăn chấm dứt. Trong khi mọi người lần lượt rời phòng ăn, anh điếng người nhận ra, chẳng biết từ lúc nào, cái đuôi của anh vểnh ra và đang ngoe nguẩy trong quần như một cách biểu lộ tâm trạng vui vẻ, hưng phấn anh vừa trải qua trong vài phút trước. Anh hoảng hốt ngồi sụp xuống ghế, loay hoay cố tìm cách điều khiển nó, cố tìm cách làm nó xếp lại như cũ nhưng vô hiệu. Anh cố nghĩ đến những chuyện buồn, những chuyện đã làm anh thất vọng nhưng anh càng cuống lên, nó càng căng cứng hơn và ngoe nguẩy nhiều hơn. Vừa sợ hãi vừa thẹn, anh như hoá đá tại chỗ trong khi mồ hôi vã ra ướt đẫm hai bên thái dương và lưng áo. May sao mọi người đã rời phòng ăn về lại khu làm việc, chỉ có những người phục vụ còn đi lại quanh phòng để thu dọn bát đĩa và không ai lại gần anh. Mãi một lúc sau, khi thần kinh anh dịu lại đôi chút và anh trấn tĩnh được phần nào, cái đuôi anh mới thôi ngoe nguẩy và mặc dù nó vẫn chưa xếp lại hẳn, anh phải vội vã trở về phòng làm việc, lấy cớ với các bạn đồng nghiệp rằng anh mới bị choáng và cần phải ngồi nghỉ một chốc trước khi trở lại làm việc.
Trái với buổi sáng, buổi chiều trôi qua nhanh hơn anh tưởng. Quá bận rộn với công việc, anh ít có thì giờ nghĩ đến cái đuôi mặc dù vẫn luôn lo lắng không biết sẽ làm cách nào để trì hoãn, hoặc có cách nào hay hơn, anh sẽ không cho vợ biết về nó. Thấm thoát mà đã hết giờ làm việc, anh bối rối thu dọn mớ công việc đang làm dở, lọng cọng đánh rơi mấy thứ và va đầu vào giá sách trước khi rời phòng làm việc. May sao các bạn anh ai nấy đều hối hả ra về nên không ai lưu ý đến vẻ khổ sở, bối rối của anh.
\*
Giờ ăn tối với gia đình, anh uể oải và ngượng nghịu trước ánh nhìn lo lắng và dò xét của vợ. Sau bữa ăn, lấy cớ có quá nhiều việc phải làm, anh trốn vào phòng làm việc rồi vờ loay hoay bên mớ tài liệu nhưng thật ra, anh đang rối trí vì không biết làm cách nào để giải thích với vợ. Anh ngồi thừ người suốt cả buổi tối, chốc chốc lại nhổm khỏi ghế khi cái đuôi muốn cựa quậy như thể nó đang khó chịu khi bị ép chặt suốt ngày. Nhiều giờ trôi qua đến khi anh không còn nghe thấy tiếng đi lại hoặc trò chuyện ở những phòng ngoài, anh rón rén định ra khỏi phòng vừa lúc vợ anh bước vào thăm anh và chúc anh ngủ ngon trước khi lên giường. Anh giật thót người, nhảy lùi lại và suýt thét lên khi thấy nàng, khiến nàng cực kỳ ngạc nhiên và bối rối. Rồi mặc cho nàng hết sức van nài rằng anh cần phải nghỉ ngơi (sau khi anh dối nàng rằng anh đang bị quá căng thẳng vì công việc), anh vẫn một mực nán lại phòng làm việc để nàng về phòng ngủ trước một mình.
\*
Nhiều ngày trôi qua như thế và anh luôn sống trong tình trạng căng thẳng canh phòng, lo sợ bất cứ sơ hở nào sẽ khiến cho những người xung quanh phát hiện được cái đuôi, nay đã nghiễm nhiên trở thành một phần quan trọng với anh. Không những thế, nó đã trở thành bộ phận quan trọng nhất vì trong suốt hai mươi bốn tiếng đồng hồ mỗi ngày, ngay cả trong giấc ngủ, anh cũng phải theo dõi từng cử động của nó. Anh khổ sở và thẹn chín người khi nó đột nhiên vui vẻ, hưng phấn, bất ngờ vểnh lên hay ngoe nguẩy mỗi khi anh thấy thích thú điều gì hoặc gặp gỡ những người thân. Tệ hơn nữa là mỗi khi anh gặp vợ, nó cứ ngoáy tít lên khiến anh ngượng đến phát cáu và cho dù anh muốn được ôm ấp vợ hoặc chỉ hôn nàng, anh phải cố ghìm mình và tìm cớ lỉnh đi nơi khác.
Thoạt đầu, vợ anh không quan tâm lắm khi anh có vẻ luôn bận rộn hoặc tìm cớ để tránh nàng. Nhưng sau nhiều ngày lên giường một mình và thấy anh chỉ chào hỏi nàng qua loa mỗi sáng trước khi đi làm và mỗi tối trước khi đi ngủ, nàng đâm ra lo lắng. Nàng càng cố gặng hỏi, anh càng cố chống chế, che giấu và bịa chuyện để giải thích cho nàng dễ tin. Nhưng anh biết tất cả những điều này chỉ là cách đối phó tạm thời, anh cần phải giải quyết nó hẳn và đang tìm cách xin gặp bác sĩ để cắt nó đi. Nhưng điều này lại gây ra khó khăn khác, đó là làm thế nào anh có thể xin được vài ngày nghỉ đế đi giải phẫu cái đuôi mà không giải thích với cơ quan và gia đình về lý do vắng mặt. Tệ hơn nữa, vợ anh sẽ lo lắng và suy diễn lệch lạc nếu anh cần phải nằm viện mả không cho nàng biết.
Trong lúc anh còn đang rối trí, chưa biết làm cách nào để giải quyết cái đuôi thì vợ anh cương quyết tìm cho ra lý do anh cư xử khác thường trong suốt thời gian qua. Một tối cuối tuần, sau bữa ăn, nàng đề nghị được nói chuyện riêng vói anh và vẻ mặt nàng cho hay anh đang sắp sửa gặp khó khăn lớn. Quả như anh đoán, nàng trình bày cho anh tất cả những lần anh nói dối và nàng tìm ra sự thật, lẫn cách anh cư xử lạ lùng với nàng và yêu cầu anh giải thích lý do đích thực. Khi anh còn đang bối rối tìm cách chống chế, nàng oà khóc, cho rằng anh không còn chung tình và nghi ngờ rằng anh đã có tình nhân. Khổ sở và bối rối cực độ, anh cuống quýt ôm nàng và lần đầu tiên trong đời, anh thề thốt đủ cách để nàng tin rằng điều này hoàn toàn không có thực nhưng mọi cố gắng của anh đều vô hiệu. Cuối cùng, nàng giằng ra khỏi tay anh và quyết định sẽ không tiếp tục mối quan hệ vợ chồng nếu anh không cho nàng biết sự thật.
Anh cuống lên khi nàng sắp rời khỏi phòng và hiểu được tính cương quyết của vợ, anh biết anh không thể che giấu nàng thêm phút nào nữa nếu anh muốn giữ cuộc hôn nhân của họ toàn vẹn. Anh vội đến bên nàng, rồi bằng một giọng đau thương nhất, anh cho nàng hay rằng anh đã cư xử lạnh nhạt và kỳ lạ với nàng vì anh vừa mới mọc đuôi. Nàng trố mắt, kinh ngạc nhìn anh như thể anh mới rơi xuống từ cung trăng. Rồi cất giọng run run, anh không rõ là vì nàng quá căng thẳng hoặc nghi ngờ, nàng hỏi lại anh vì ngỡ đã nghe nhầm.
“Vâng,” anh thì thào một cách thiểu não, “anh mới mọc đuôi.”
Nàng ngồi phệt xuống ghế, nét mặt kỳ lạ, khó hiểu của nàng khiến anh lo lắng tột bực. Hai người yên lặng nhìn nhau, anh cố đọc, cố đoán suy nghĩ, cảm xúc của nàng nhưng anh chịu. Nàng nhìn anh như thể vừa gặp anh lần đầu, vẻ dò xét của nàng khiến anh khổ sở, anh có cảm giác nàng không tin điều mình nói. Mãi một lúc sau, nàng bảo anh sau một chút ngập ngừng.
“Anh… cho em xem được không?” nàng nhìn anh thăm dò.
Anh ngượng chín người. Nếu gặp lúc khác, có lẽ anh sẽ từ chối điều này, nhưng anh biết đây là lúc quyết định, nếu anh từ chối, nàng sẽ không bao giờ tin anh nữa. Không nói một lời, anh giấu mặt, xoay người rồi từ từ tụt quần, để lộ ra cái đuôi dài, hồng hồng lúc này đang co quắp vì sợ.
Nhiều phút trôi qua nhưng với anh, khoảng thời gian ấy như kéo dài hàng giờ hoặc hơn thế nữa. Không nghe thấy bất cứ âm thanh nào từ nàng, anh cuống lên vì sợ. Anh từ từ kéo quần lên và khi anh toan cất tiếng hỏi nàng, anh nghe thấy tiếng sột soạt từ ghế nàng ngồi. Khi anh xoay người nhìn nàng, anh cực kỳ bối rối khi thấy nàng đưa cả hai tay ôm mặt, chỉ có đôi mắt ánh lên trong một cái nhìn anh không thể đoán được đang biểu lộ cảm xúc gì. Trong lúc tim anh như ngừng đập vì căng thẳng tột độ, nàng chợt buông tay rồi phá lên cười. Nàng cười như nắc nẻ, mỗi lúc một nhiều thêm, nàng cười rũ ra trên ghế khiến anh cực kỳ bối rối. Thoạt đầu anh cảm thấy nhẹ người khi thấy nàng cười, anh chỉ lo sợ nàng sẽ phản ứng theo chiều hướng xấu nhưng sau mấy phút trấn tĩnh, anh dần dần cảm thấy xấu hổ và suýt nổi cáu.
Nàng vẫn tiếp tục cười, nước mắt nàng ứa ra quanh bờ mi nhưng nàng vẫn không thể dừng được. Sau một khoảng thời gian trấn tĩnh trong lúc chờ nàng nguôi cơn cười, anh chợt nhận ra, lần đầu tiên từ ngày mọc đuôi, quả là điều này thật khôi hài và buồn cười quá đỗi. Nhưng mặc dù cảm thấy ruột gan nôn nao vì buồn cười, anh vẫn không thể cùng cười với nàng hoặc cất tiếng hỏi nàng điều gì. Khổ sở và thẹn thùng khiến anh ngây ngườ,i nhưng từ đâu đó trong tiềm thức, anh cảm thấy nhẹ nhõm khi cuối cùng anh cũng đã cho vợ biết sự thật.
Mãi một lúc sau nàng mới thôi cười. Sau mấy phút trấn tĩnh, nàng ân cần hỏi anh.
“Vậy anh định thế nào?”
Không nhìn vợ, anh ngập ngừng cho nàng hay ý định xin giải phẫu cắt đuôi. Biết anh thẹn, nàng không bàn thêm, chỉ đưa ra ý kiến có thể cùng anh đi nơi khác để tiến hành giải phẫu vì biết anh sẽ ngượng với bác sĩ địa phương. Anh ghì lấy nàng trong niềm biết ơn và nhẹ nhõm khi đã trút được phần nhiều gánh nặng. Khi anh cúi xuống hôn nàng và bế nàng về phòng, cái đuôi anh vểnh lên và ngoáy tít trong quần và nàng cười rũ ra khi sờ thấy nó.
\*
Sau một thời gian ngắn thu xếp với cơ quan xin nghỉ phép và đăng ký ở một phòng mổ tư ở thành phố khác, anh cùng nàng chuẩn bị tiến hành ca giải phẫu. Mặc dù bác sĩ đã trấn an rằng mọi việc sẽ dễ dàng và nhanh chóng, anh vẫn mơ hồ có cảm giác không yên tâm. Vợ anh đến bên giường mổ, cầm lấy tay anh và chúc anh mọi điều tốt đẹp trước khi anh được gây mê. Anh níu lấy nàng như thể sự có mặt của nàng sẽ khiến cho ca giải phẫu thành công tốt đẹp.
Khi anh hồi tỉnh sau ca mổ, mặc dù cảm thấy hơi choáng nhưng anh cố gượng dậy. Anh thấy nàng vẫn còn ngồi cạnh, nét mặt nghiêm trang và có vẻ tư lự của nàng khiến anh cảm thấy bất an. Thấy anh đã hồi tỉnh, nàng ân cần cúi xuống bên anh và mỉm cười dịu dàng khiến anh thấy nhẹ hẳn người.
“Anh cảm thấy thế nào?” nàng ân cần hỏi.
“Tốt thôi,” anh trả lời, mắt vẫn không rời mắt vợ.
Sau mấy phút ngập ngừng, anh hỏi nàng.
“Ca mổ thế nào hả em?”
Nàng im lặng, trầm ngâm một thoáng trước khi đáp lại.
“Ổn thôi anh… tuy nhiên…” nàng ngập ngừng cầm lấy tay anh trước khi nói tiếp, “bác sĩ đã cố nhưng không thể cắt bỏ hoàn toàn được vì mẩu xương đuôi của anh nối liền với cột sống, không tìm thấy khớp nối để gỡ ra, mà họ không thể cắt cả khúc xương ấy đi, ngại ảnh hưởng đến cột sống…” Nàng dừng lại thăm dò, vẻ lo lắng hiện rõ qua nét mặt căng thẳng của anh làm nàng ngần ngại. Anh nóng nảy hỏi dồn.
“Thế thì sao, chả lẽ họ vẫn để đấy ư?”
“Không… không…” nàng vội vã trấn an anh, “họ đã cắt bỏ gần hết, chỉ chừa một tẹo, chả có ai biết được, trừ khi…”
Nàng chưa dứt câu anh đã vùng dậy rồi lập cập quờ tay xuống mông. Nơi cái đuôi của anh trước đây nay chỉ còn một mẩu bé xíu như một đốt tay được quấn băng cẩn thận. Anh nổi cáu giật tung băng quấn, anh cảm thấy thất vọng và xấu hổ khi thấy dấu tích cái đuôi vẫn còn. Anh tuyệt vọng khi nghĩ đến cả một đời còn lại lúc nào cũng canh cánh việc che giấu cái đuôi và niềm tự hào của người đàn ông từ nay hoàn toàn sụp đổ. Nổi giận thật sự, anh tung người ra khỏi giường, tay vẫn bấu lấy cái đuôi đáng thương còn rỉ máu sau cuộc giải phẫu.
“Anh không thể… anh không thể chấp nhận điều này được…” anh gào lên trong cơn tuyệt vọng.
Nàng hoảng hốt níu cánh tay anh.
“Anh bình tĩnh nào… anh…” nàng van vỉ.
Anh vẫn tiếp tục gào to và vùng vẫy như kẻ mất trí. Nàng hoảng hốt lay anh.
“Anh… anh…”
Anh đưa tay dụi mắt. Khi đã trấn tĩnh được phần nào, anh hé mắt nhìn nàng. Anh ngạc nhiên khi thấy nàng đang quỳ cạnh giường, mái tóc dài xoã quanh người. Khuôn mặt yêu kiều của nàng đang cúi xuống thật sát bên anh trong chiếc áo ngủ mỏng manh. Khi thấy anh hé mắt nhìn, nàng cầm lấy tay anh lo lắng.
“Anh… anh làm sao vậy?”
\*
Anh đưa tay dụi mắt, ngạc nhiên khi thấy mình đang nằm trên giường trong phòng ngủ ở nhà chứ không phải ở một phòng hồi sức và vợ anh đang ngồi cạnh trong chiếc áo ngủ thay vì chiếc áo bệnh viện. Anh ngồi phắt dậy, cuống quýt đưa tay xuống mông rồi không nói một lời, anh lao thẳng vào phòng tắm. Đến trước tấm gương, anh lập cập tụt quần trong lúc đưa tay sờ soạng tìm cái đuôi. Chẳng tìm thấy gì ở đấy, anh xoay người, đưa mông vào gương, mắt dõi tìm mẩu đuôi bé xíu mà anh cho rằng vì quá vội anh không sờ thấy. Anh kinh ngạc khi không thấy gì ở đấy, chỉ có cặp mông tròn căng, trắng phốp in nguyên hình dấu quần lót và vẻ mặt thộn ra vì ngái ngủ lẫn ngạc nhiên của mình.
Khi anh lần nữa đưa mắt nhìn quanh phòng tắm và nghe thấy tiếng chân vợ tiến đến gần trong lúc nàng gọi anh với vẻ lo lắng vì cho rằng anh không được khoẻ, anh thoáng nghĩ anh vừa trải qua một giấc mơ kinh hoàng. Anh lập cập kéo quần lên vừa lúc nàng bước vào, rồi không nói một lời, anh ôm chầm lấy nàng, run lên trong niềm biết ơn và cảm giác may mắn như vừa thoát khỏi một tai nạn khủng khiếp. Rồi mặc cho nàng dò hỏi, thắc mắc, anh chỉ ấp úng những lời rời rạc vô nghĩa và không hề một lần nhắc đến cái đuôi.
\*
Nhiều ngày sau đó anh vẫn tiếp tục lấm lét sợ hãi mỗi khi có người đến gần hay đi ngang sau lưng anh. Nhiều năm trôi qua nhưng anh vẫn không quên được cái cảm giác kinh hoàng mỗi khi tình cờ ngồi phải vật gì cứng. Cho đến cuối đời, anh vẫn không khỏi ớn lạnh mỗi khi có ai nhắc đến cái đuôi, và anh cũng không nhận ra, từ ngày ấy, anh có thói quen đưa tay xuống mông và đảo mắt nhìn quanh mỗi khi anh cảm thấy sợ hãi hay hưng phấn đột ngột.
Adelaide 20/8/2005

**Hoàng Ngọc Thư**

Tập truyện ngắn Hoàng Ngọc Thư

**Cơn giông**

Nàng cúi mình qua bệ cửa sổ. Buổi chiều xuống nhanh trên thành phố với những thung lũng trải dài và bờ biển quanh năm rợp những cánh chim. Nàng đưa tay giữ lấy mái tóc xõa tung, hướng mắt về cuối khu vườn. Từng cơn gió ào ạt thổi tung những chiếc lá khô xoáy tròn trên lối đi. Những cọng cỏ ngã rạp quanh bồn hoa héo úa và nàng bồn chồn dõi mắt đến cuối con đường vào nhà, ngóng đợi bóng chàng. “Sao giờ này anh vẫn chưa đến?”, nàng tự hỏi mình hàng chục lần và cùng với những tia chớp sáng loè và tiếng sấm rền vang, tim nàng thổn thức trong nỗi chờ mong. “Anh phải đến lúc này”, nàng thì thầm với chính mình, “anh phải đến, nếu không mình chết mất”.
Nàng nóng lòng vò nát chiếc lá trong tay, cố nén tiếng thổn thức đang dâng lên từ lồng ngực. Bên ngoài khung cửa, trời bắt đầu đổ mưa. Từng hạt, từng hạt mưa lớn vỡ tung trên lối đi lát đá. Những đốm tròn thẫm màu ngày một dày đặc rồi nhoè đi như những giọt nước-mắt-nước-mưa trên má nàng. Đâu đó từ hướng cuối hành lang, nàng nghe thấy tiếng cửa sập và tiếng gió quất vào những ô cửa kính như muôn vàn nắm tay bé xíu đang đập dồn xin vào.
Nàng tựa mình vào khung cửa sổ, níu lấy tấm rèm ướt đẫm nước mưa. Những dòng nước mưa đổ nghiêng tới tấp vào phòng như thể dội vào từ một vòi sen khổng lồ. Nàng vẫn để ngỏ cửa sổ mặc dù đất trời đang mù mịt trong cơn giông. Nàng vẫn hy vọng anh sẽ tìm đến và mong chờ giây phút nhìn thấy bóng anh qua làn mưa mù tối. Một làn chớp sáng rực cắt ngang bầu trời. Nàng trông thấy những thân cây oằn mình dưới cơn lốc và những cành hoa gãy nát bên lối đi. Nàng bám chặt vào tấm rèm như thể đó là điểm tựa duy nhất và cuối cùng của mình, như thể nó gắn liền với niềm hy vọng ngày một lụi tàn rằng anh sẽ đến kịp trước khi cơn giông chấm dứt.
Nàng nhắm mắt, áp mặt vào tấm rèm cũ kỹ, ướt sũng và rùng mình theo mỗi đợt sấm rền vang. Thân thể trong suốt của nàng lẫn vào làn mưa và lay lắt theo từng cơn gió quật vào tấm rèm. Nàng tự hỏi không biết anh đang ở đâu lúc này và với bóng tối đang buông dần xuống căn phòng, anh có thể nhận ra nàng không nếu cuối cùng anh đến được. Thời gian như ngừng trôi trong khi cơn giông vẫn ào ạt, ầm vang bên ngoài. Nàng nhắm mắt, cảm thấy thân thể bồng bềnh như đang được cuốn theo làn mưa đi đến những nơi xa xôi. Tim nàng thắt lại với nỗi khắc khoải đợi chờ và niềm hy vọng mãnh liệt rằng anh sẽ đến được trước khi cơn giông chấm dứt. Cùng với những tia chớp sáng loè và hàng loạt sấm rung chuyển không gian, ký ức đưa nàng quay về những lần gặp gỡ và những cơn giông trong quá khứ.

\*

Lần đầu tiên họ gặp nhau trong một cơn giông vào một buổi chiều cuối hạ. Trong cõi hỗn độn, mù mịt của cơn mưa, họ tình cờ va vào nhau và trước khi kịp nhận ra, họ đã tan vào nhau, trong suốt, tinh khôi như những hạt mưa đang tung toé, nhảy nhót dưới chân và trên thân thể họ. Sau phút ngỡ ngàng, dưới làn chớp sang loè và tiếng sấm rền vang, cả hai cùng nhận ra họ đã yêu nhau như thể họ đã từng có nhau qua hàng thế kỷ.
Anh cúi xuống, dịu dàng hôn lên trán nàng.
“Lần thứ nhất”, anh thì thầm.
“Anh bảo sao?”, nàng ngạc nhiên ngước mắt hỏi.
“Lần thứ nhất”, anh mỉm cười nhắc lại.
Những giọt mưa rơi tí tách lên những vũng nước dưới chân họ. Nàng có cảm giác như thể chúng là hàng trăm đứa trẻ đang nô đùa quanh mình. Nàng vẫn ngước mắt đợi chờ. Anh nheo mắt cười, đôi mắt lấp lánh như những hạt mưa lăn trên cửa kính phản chiếu ánh mặt trời.
“Mẹ anh bảo nếu anh có thể tan vào cùng một người (và chỉ một người) hai mươi lần trong một thế kỷ mỗi khi có cơn giông, cả anh lẫn người ấy đều trở lại thành người thật”.
“Thế ư?”, nàng phá lên cười, giọng trong trẻo như tiếng trẻ thơ.
“Thật đấy”, anh áp tay nàng vào ngực, “nhờ thế bố mẹ anh mới có được anh trước khi họ tan đi lần nữa”.
Nàng mỉm cười, áp mặt vào ngực anh. Những hạt mưa rơi đều quanh họ và nàng nhận ra anh cũng nén hơi thở, tận hưởng cảm giác bồng bềnh tuyệt vời khi họ vẫn còn tan ra trong nhau. Họ cùng hiểu, chỉ một hơi thở, một cử động nhẹ cũng đủ làm họ trượt khỏi nhau và điều này thật quý giá để làm vuột mất.
Khi cơn mưa tan, cử động của những người bên ngoài xô đẩy khiến họ trượt khỏi nhau, nhưng không cần hứa hẹn, họ đều tự hiểu rằng từ đấy, họ sẽ phải tìm gặp nhau mỗi khi có cơn giông đến. Trước khi họ bi xe cộ qua lại và trăm, nghìn con người vội vã ngược xuôi cuốn đi về những ngả đường khác nhau, họ chỉ kịp trao đổi với nhau điểm gặp gỡ mỗi khi có cơn giông.
“Căn nhà hoang ở cuối con đường”, anh gọi với theo trước khi bị chiếc tàu điện lôi đi vào giữa dòng xe đầy nghịt.

\*

Từ lần gặp gỡ ấy, họ tìm mọi cách để đến với nhau mỗi khi có cơn giông. Những trưa hè oi nồng rả rích tiếng ve rồi cơn giông đột ngột đổ về, ào ạt, mãnh liệt như đôi môi anh. Họ đã tan vào nhau trong suốt những cơn giông, đắm đuối, nín lặng và toàn vẹn. Ký ức đưa nàng trở về những lần gặp gỡ, những giây phút nhiệm mầu, những biến động chỉ xảy ra trong khoảnh khắc nhưng đã được ghi khắc mãi trong tâm hồn của họ.

\*

Nàng nhớ có lần họ đưa nhau đến bên bờ biển lúc sập tối khi cơn giông vừa đến. Trong cơn bão bùng với tiếng gầm thét của cả biển và trời, khi bốn bề mù mịt không còn phân biệt được đâu là đất đâu là nước, họ bám lấy nhau dưới tàn một cây thông đại thụ, oằn mình chống chọi với những cơn gió quật. Trong bóng tối phủ dày quanh người, môi họ tìm nhau rồi tan ra trong nhau và họ cảm thấy như thể cả hai cùng tan vào đất trời đang hoà quyện vào nhau trong cơn mưa.
Thời gian như ngừng trôi trong khi giông tố vẫn ầm vang đất trời và họ mãi tan ra trong nhau trong mê đắm, nín lặng. Thảng hoặc, chỉ có những ánh chớp cắt ngang bầu trời và những con sóng bạc đầu mang đến chút ánh sáng trong giây lát rồi tắt ngấm, trả họ về lại với bóng tối dày đặc bao phủ quanh người. Đến khi cơn giông trôi qua, hàng nhiều giờ sau, họ vẫn còn nán lại nơi ấy. Họ lặng đi bên nhau, lắng nghe tiếng sóng vỗ và ngắm nhìn vầng trăng vừa lên mờ mờ sau làn mây xám trĩu nặng vắt ngang bầu trời.
Nhưng không phải bao giờ họ cũng tìm đến nhau kịp. Nàng nhớ những lần nàng vật vã đợi chờ, những trắc trở trên đường đến nơi hò hẹn thường là mối cản trở chính. Với thân thể mỏng manh, trong suốt, họ thường bị xô đẩy, cuốn đi về những hướng khác với nơi cần tìm đến. Đặc biệt vào lúc trời đổ mưa, hàng trăm, hàng nghìn con người hối hả ngược xuôi không hề hay biết đến sự hiện hữu của những người-trong-suốt thường vô tình gây khó khăn cho họ. Những lúc như thế, họ chỉ có thể khổ sở nhìn nhau lúc tìm đến sau khi cơn mưa đã tạnh từ lâu.
Để đền bù cho nỗi khổ ấy, họ thường tan vào nhau thật lâu và quấn quýt mãi bên nhau nhiều ngày, có khi nhiều tháng. Họ đưa nhau đi khắp nơi, cùng nhau trôi giạt đến những chốn chưa từng đi qua hay rong chơi ở những nơi hẻo lánh. Cuộc tình của họ tiến triển theo những cơn giông và khi mùa mưa qua, họ tìm đến những vùng đất mới nơi những cơn giông ngự trị. Họ bền bỉ đợi chờ, lần đếm, từng lần một, cho đến khi cái đích hai mươi lần tan vào nhau đạt được.

\*

Mười chín lần trong sáu mươi bảy năm qua, họ đã đạt được điều mong ước. Trong những thập niên đầu, họ còn thích bay nhảy, thích tìm tòi đó đây và thường bị vuột những cơn giông vì họ đang ở những nơi cách xa nhau. Vì thế, họ đã trải qua gần nửa thế kỷ mà vẫn chưa hoàn thành đến một nửa số lần đòi hỏi.
Cho đến một lần họ tình cờ gặp phải cơn giông trên đỉnh núi Alps. Vẫn còn như trẻ thơ, họ háo hức đón chờ giây phút cơn mưa trút xuống và cảm giác bồng bềnh, ấm áp khi họ tan ra trong nhau dưới cơn mưa. Họ đâu ngờ rằng những cơn giông nơi này là tử thần của những kẻ trôi giạt, và đi cùng với những tiếng sấm rền vang là tiếng ầm ầm của những tảng băng vỡ lăn xuống vực sâu. Khi cơn giông trút xuống đỉnh núi những làn mưa như những làn dao cắt vào da thịt và những tảng tuyết đột ngột sụp lở dưới chân, họ hốt hoảng bấu víu lấy nhau, cuống cuồng níu kéo nhau tìm đến nơi trú ngụ an toàn.
Trong suốt đời nàng, chưa bao giờ nàng đã phải trải qua những giây phút hãi hùng đến thế. Trên sườn núi trơ trụi, họ không thể bám víu hay nương tựa vào một vật thể nào để trú ẩn chờ qua cơn bão. Thân thể trong suốt, mỏng manh của họ liên tiếp bị tung lên rồi tàn nhẫn ném xuống những tảng băng và bằng cả sức lực của mình, họ cố ghì lấy nhau để không bị chia cắt. Trong cơn gió như những cánh tay khổng lồ quét trụi mọi vật trên lối đi của chúng, họ bị cuốn theo hàng trăm những khối tuyết và những mảnh băng vỡ đến bên bờ vực.
Một làn chớp sáng rực bổ xuống cạnh họ và trong chớp mắt, những tảng băng dưới chân và quanh họ sụp vỡ. Tiếng thét của nàng bị át đi bởi tiếng ầm ầm của những khối băng va vào nhau, và trước khi họ kịp làm bất cứ một cử động nào, mỏm băng họ đang đứng sạt xuống và nàng chới với thấy mình đang lơ lửng trên vực thẳm. Tiếng thét của nàng tắt nghẹn trong nỗi kinh hoàng và bằng cả sức lực lẫn can đảm, anh đã dần dần kéo nàng lên trên và ra khỏi mỏm băng vỡ.
Chưa kịp hoàn hồn, họ đã lập cập lần theo bờ vực vào sâu bên trong mỏm núi tìm nơi trú ẩn. Chốc chốc, những tiếng sấm rền vang dội xuống triền núi và ngay sau đấy, những khối tuyết khổng lồ trút xuống quanh họ. Có lần, họ suýt bị chôn vùi dưới một khối tuyết phủ chụp lên người và cả hai cuống cuồng vùng vẫy cho đến khi thoát được núi tuyết tràn ngập, mịt mù. Đến khi họ lập cập đưa tay níu lấy được nhau, nàng lẩy bẩy bám lấy anh và tự hứa sẽ chẳng bao giờ mạo hiểm đến những nơi đầy trắc trở như thế nữa.
Từ sau những biến cố của cơn bão tuyết trên đỉnh núi Alps và những hiểm nguy mở ra trước mặt nhắc nhở họ nguy cơ mất nhau vĩnh viễn, họ đã cùng thầm hiểu rằng từ đấy, họ sẽ thôi không trôi giạt riêng lẻ đến những nơi quá xa để có thể tìm gặp nhau mỗi khi có cơn giông đến. Lần thứ mười chín tan ra trong nhau, họ cùng hiểu rằng mục tiêu đã cận kề và nàng nhủ thầm sẽ không rời khỏi khu phố này để được cùng anh đón cơn giông cuối cùng và trở thành người trong một ngày gần đến.
Lần ấy chỉ mới cách đây một tuần.

\*

Bóng tối buông xuống căn phòng và những vệt sáng từ đâu đó bên ngoài thỉnh thoảng lọt vào bên trong khung cửa chập chờn nhảy múa tạo nên một khung cảnh kỳ ảo. Nàng vẫn còn mãi đắm mình vào những lần gặp trong quá khứ, tiếng mưa đều đều như ru nàng vào thế giới của kỷ niệm và những nơi chốn xa xôi. Nàng như quên đi cả thời gian lẫn không gian quanh mình, giác quan của nàng như ngủ vùi và vì thế, nàng không hay biết cánh cửa nơi cuối phòng đã mở ra rồi nhẹ nhàng đóng lại. Anh đi đến bên nàng, dịu dàng ôm nàng vào lòng.
“Chào em”, anh thì thầm.
“Chào anh”, nàng mỉm cười ngọt ngào, môi hé mở đợi chờ.
Họ tan ra trong nhau khi tiếng gió gầm rú tắt dần bên ngoài, chỉ còn tiếng mưa rơi đều đều êm êm trên mái.

\*

Khi hơi thở họ chậm dần và căn phòng hửng sáng đôi chút sau làn mưa, nàng dần cảm thấy cái lạnh thấm vào thân thể và cánh tay anh trĩu nặng trên vai. Khi nàng ngước mắt nhìn lên, tim nàng như dừng lại trong khoảnh khắc khi trông thấy tấm vai rộng và mái đầu anh che khuất khung cửa sau lưng. Cánh tay anh ghì chặt vai nàng, mắt họ tìm nhau và cùng đọc đọc được niềm vui khôn xiết trong nhau: điều kỳ diệu đã xảy ra, họ đã trở thành người giữa cơn giông và cùng với năm tháng mở ra trước mặt, họ thôi không còn phải vật vã, bất lực đợi chờ trong hai thân thể mỏng manh, trong suốt. Rồi như hai con người thật sự bên nhau, họ mải mê, cuồng nhiệt vuốt ve nhau, đắm đuối tận hưởng hơi ấm trên da thịt nhau để đền bù cho những năm tháng trắc trở, gian nan trong quá khứ.
Khi cơn mưa ngớt dần và những ánh dương cuối cùng le lói cuối chân trời chiếu vào căn phòng, anh kéo tay nàng, mắt sáng lên tinh nghịch.
“Ra đây em”.
Nàng ngạc nhiên ngước mắt nhìn anh nhưng anh chỉ mỉm cười kéo nàng ra vườn.
Họ bước xuống bậc thềm lấp loáng nước mưa. Không gian mát rượi, trong lành và nàng hiểu ra được điều anh muốn cho nàng thấy: anh muốn cùng nàng tận hưởng những điều kỳ diệu khi được làm người, được thật sự cảm thấy đất trời, vạn vật và được sống như họ chưa từng được sống trước đây. Họ dang tay, ngước mặt đón lấy làn mưa ướt mịn, say sưa hít căng buồng phổi không khí tươi mát, thoang thoảng mùi gỗ thông và ghì lấy nhau cười vang sung sướng. Thân thể họ ướt đẫm nước mưa, tóc nàng bết vào gáy, phủ lên ngực nàng và nàng cảm thấy, như thể lần đầu trong đời, những giọt nước âm ấm lăn trên má.
Rồi anh dừng lại, âu yếm ôm lấy khuôn mặt nàng trong tay. Họ đắm đuối hôn nhau trong khi ánh sáng cuối cùng dần tắt. Xung quanh họ, đất trời như tan vào trong cơn mưa.

Adelaide 6/5/2005

Lời cuối: Cám ơn bạn đã theo dõi hết cuốn truyện.
Nguồn: http://vnthuquan.net
Phát hành: Nguyễn Kim Vỹ.
Sưu tầm: Meocon \_ thong minh
Nguồn: Tienve.org
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 1 tháng 9 năm 2006